



Thông tin

HỘI CỨU GIÁO CHỨC

TỈNH BẾN TRE

- ❁ *Chào mừng kỷ niệm 34 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam
Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu!*
- ❁ *Mừng Xuân Đinh Dậu - năm 2017!*



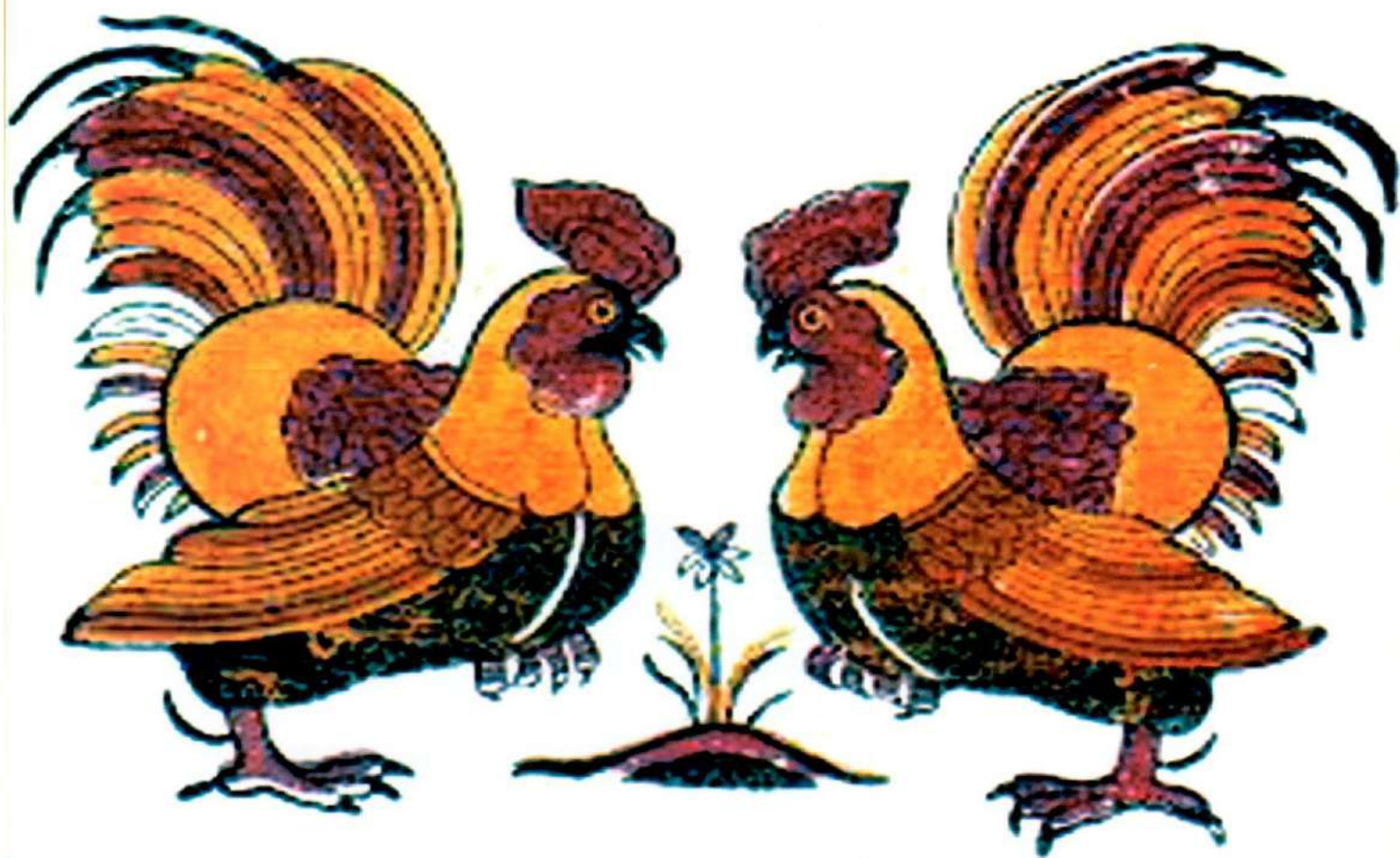
Lưu hành nội bộ

Số 11-INK III
Xuân 2017

Chúc Mừng Năm Mới

- ❁ Sức khỏe
- ❁ An Khang
- ❁ Hạnh phúc

Xuân Đinh Dậu 2017





Thông tin

Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre

25-Lê Quý Đôn-Phường 2- TP Bến Tre

ĐT: 075.3836288

Email: hoicgcbentre@gmail.com

PHỤ TRÁCH CHUNG

Nguyễn Thanh Sơn
Chủ tịch Hội CGC tỉnh

PHỤ TRÁCH NỘI DUNG

Nguyễn Văn Ba – Phó CT Hội
Phạm Thị Cấn – CLB VH
Nguyễn Văn Ẩn – CLB VH

THƯ KÝ

Nguyễn Đông Âu – UVTT

VI TÍNH

Nguyễn Đông Thảo

Giấy phép xuất bản
Số: 108/GP-STTTT

do Sở Thông tin và Truyền thông
Bến Tre cấp ngày 21/12/2016
In 400 bản, khổ 20 x 29cm
tại DNTN in Trần Tiến.

393C, KP.6, P. Phú Khương, TP. Bến Tre.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 01/2017.

ẢNH BÌA 1

Ban Chấp hành Tỉnh hội nhiệm kỳ III
(2015 - 2020)

Lời chào Xuân

Khi những cơn mưa cuối mùa vừa chấm dứt, thì đất trời cũng giao mùa – một mùa Xuân mới bắt đầu - mùa Xuân năm Đinh Dậu – 2017. Hội CGC tỉnh nhà cũng vừa kết thúc năm đầu tiên của nhiệm kỳ III (2015-2020) - năm thứ 11 kể từ ngày thành lập Hội.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, tuy trước mắt là còn lắm khó khăn, thử thách, song kinh tế-xã hội cả nước và tỉnh nhà đều khởi sắc, tạo được bước phát triển mới. Trong tình hình đó, Hội cũng tiếp tục gặt hái thêm nhiều kết quả: Thành quả 10 năm xây dựng, phát triển Hội, nổi bật ở 3 hoạt động phát triển tổ chức Hội, chăm lo đời sống hội viên, tư vấn giáo dục và hoạt động xã hội tiếp tục được kế thừa và phát huy. Đặc biệt, Hội đã tổ chức hội thảo tổng kết 5 năm (2010-2015) xây dựng hội cơ sở vững mạnh, rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu từ 66 đơn vị đạt chuẩn, trong đó có 16 đơn vị xuất sắc toàn diện được đề nghị về Trung ương Hội khen thưởng. Tập sách **Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre** (quyển 1) tập hợp được 183 Nhà giáo tiêu biểu cũng được sưu tầm, biên soạn và phát hành 1.000 bản, kịp thời là món quà quý giá chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2016 và mừng Xuân mới, góp phần vun bồi cho truyền thống tôn sư trọng đạo.

Mùa Xuân mới, Nghị quyết của Đảng luôn mang về một sức sống mới với biết bao niềm tin và hy vọng. Bằng sự nhạy cảm về trách nhiệm trước yêu cầu mới, các cấp Hội và từng hội viên chắc chắn sẽ nỗ lực nhiều hơn để tiếp tục gặt hái thêm nhiều thành quả trong năm Đinh Dậu - 2017.

Kính gửi đến toàn thể hội viên và bạn đọc lời chúc mừng năm mới: Sức khỏe - An khang - Hạnh phúc!

Ban Biên tập

CHỈ ĐẠO CỦA LÃNH ĐẠO TỈNH Ở BUỔI LỄ KỶ NIỆM NGÀY NGVN NĂM 2016

(Phát biểu của đồng chí Nguyễn Hữu Phước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh)

Thanh Nguyễn lược ghi

Qua phát biểu của Chủ tịch Hội CGC tỉnh, tôi hoàn toàn thống nhất với thành quả 10 năm xây dựng, phát triển Hội (2005-2015) và 2 việc làm rất có ý nghĩa trong năm nay, năm thứ 11 kể từ ngày thành lập Hội. Đó là việc tổng kết đánh giá 5 năm xây dựng hội cơ sở vững mạnh; đặc biệt là việc hoàn thành biên soạn và phát hành các tập Kỷ yếu Nhà giáo từ xã đến huyện, nhất là tập Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre ở cấp tỉnh – một việc làm mang ý nghĩa nhân văn nhằm tiếp tục vun bồi cho truyền thống tôn sư trọng đạo (TSTĐ) hết sức tốt đẹp của dân tộc.

Thật vậy, dân tộc ta vốn có truyền thống TSTĐ. Cùng với nhiều truyền thống quý báu khác, truyền thống TSTĐ đã góp phần định hình nhân cách con người Việt Nam, hình thành bản sắc của nền văn hóa dân tộc. Truyền thống TSTĐ được bắt nguồn từ truyền thống hiếu học. Trải qua các bước thăng trầm trong lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã sớm xác định cho mình một giá trị đích thực, rất đúng đắn, rất nhân văn của việc học - Đó là học để làm người! Dân ta thường nói, tuy mộc mạc song rất sâu sắc: “Cho



Đồng chí Nguyễn Hữu Phước, PCT.UBND tỉnh phát biểu

con học dăm ba chữ để làm người!”. Và để cho con được nên người, dân ta cũng đã bỏ ra biết bao công sức, tâm huyết “tâm sư” để con mình được “học đạo” – “Tâm sư học đạo!”. Điều thú vị ấy suy cho cùng là sự thông minh, là trí tuệ, là bản lĩnh của một dân tộc! Và điều thú vị này, chắc ít nhiều cũng để lại trong lòng mỗi nhà giáo chúng ta những nghĩ suy về thiên chức vẻ vang của mình! Truyền thống TSTĐ được bắt nguồn từ lòng dân tộc và được các thế hệ nhà giáo tiếp nối nhau chung tay góp sức dưỡng nuôi, bồi đắp để trở thành tinh hoa văn hóa dân tộc. Chính

trong quá trình đó, truyền thống vẻ vang của nhà giáo cũng được hình thành và phát triển. Thật tự hào, thật vẻ vang, thật hạnh phúc cho dân tộc ta nói chung, nói riêng là đội ngũ nhà giáo, là khi điểm lại các quá trình phát triển của lịch sử dân tộc, đều thấy có vị trí, vai trò của nhà giáo “Đạo cao đức trọng”; và như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Người thầy giáo tốt – thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất”. Như vậy, chính những nhà giáo đạo cao đức trọng và những nhà giáo tốt đã tiếp nối nhau dựng xây nền giáo dục Việt Nam, thấp sáng lên truyền thống TSTĐ của dân tộc!

Tôi được biết, ở buổi Lễ này, ngoài đối tượng cán bộ Hội, thì hầu hết thầy cô ở đây là diện có hoàn cảnh khó khăn, trong đó có 53 thầy cô đặc biệt khó khăn, đang được C.ty Dệt may Nguyên Dung trợ cấp thường xuyên hàng tháng với mức 500.000đ/người. Trước tiên tôi rất hoan nghênh Hội và C.ty Nguyên Dung đã rất quan tâm đến đối tượng hội viên đang có hoàn cảnh khó khăn và đặc biệt khó khăn; đồng thời đã có sự trợ giúp kịp thời. Điều đáng quý hơn là sự trợ giúp này lại được đặt trong ý nghĩa trân trọng công sức của người thầy, biết ơn công sức của người thầy đã góp phần đào tạo cho đời nguồn nhân lực để dựng xây xã hội, kiến tạo đất nước. Vì thế, tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu là đạo lý dân tộc, là công

việc nên làm. Một lần nữa, thay mặt Lãnh đạo tỉnh, tôi đánh giá cao và hoan nghênh C.ty Nguyên Dung đã phối hợp với Hội CGC, liên tục trong 4 năm đã làm một việc nên làm như vậy!

Cũng trong ý nghĩa buổi Lễ này, tôi xin được lưu ý mấy việc. **Một là:** Nhanh chóng xem lại và cập nhật thật tốt những yêu cầu mới, những công việc mới mà Nghị quyết ĐH.III nhiệm kỳ 2015-2020 của Tỉnh hội chưa đề cập; đặc biệt là phải chuyển cho được nhận thức mới để thích ứng với Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. **Hai là:** Trên cơ sở đó, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng đơn vị hội cơ sở vững mạnh trong bối cảnh mới, nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng,

hiệu quả hoạt động Hội, tiếp tục xác lập vững chắc vị thế của Hội trong nhiệm kỳ III (2015-2020). **Ba là:** Từ đó, hãy gắn chặt hơn nữa hoạt động Hội với phong trào thi đua Đồng khởi mới, Đồng khởi khởi nghiệp và cuộc vận động “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” tỉnh nhà. Đồng hành với Ngành trong tổ chức thực hiện những đổi mới cụ thể; đồng thời cũng nhạy bén phản ánh những mặt chưa phù hợp để chấn chỉnh, bổ sung; mạnh dạn nêu ý kiến phản biện để tiến tới sự thống nhất thật cao trong tổ chức thực hiện các chủ trương đổi mới. Lãnh đạo tỉnh luôn đặt niềm tin vào đội ngũ CGC, tuy tuổi cao nhưng ý chí vẫn cao và còn đầy tâm huyết với những công việc của Ngành và của xã hội. ■



Quang cảnh buổi Lễ

TẬP KỸ YẾU NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU TỈNH BẾN TRE

(Trích bài phát biểu của Chủ tịch Hội CGC tỉnh Nguyễn Thanh Sơn tại buổi Lễ kỷ niệm 34 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11-1982 – 20-11-2016)

Chúng ta tổ chức kỷ niệm Ngày Nhà giáo năm nay trong một bối cảnh khá đặc biệt: Thực hiện NQĐH. XII của Đảng, kinh tế - xã hội đất nước ta tiếp tục có bước phát triển; thực hiện NQĐH.X của Đảng bộ tỉnh, các phong trào thi đua Đồng khởi mới, đặc biệt là Đồng khởi khởi nghiệp đang khởi sắc; đối với Ngành, công cuộc “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” đang tiếp tục được đẩy mạnh. Tất cả tình hình thời sự chính trị đó, càng mang đến nhiều ý nghĩa cho Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam hôm nay!

Chắc chúng ta còn nhớ, vào thời điểm này năm qua, chúng ta đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ III Hội CGC tỉnh. ĐH đã đánh dấu cột mốc 10 năm xây dựng, phát triển Hội với những thành quả rất có ý nghĩa: Tổ chức Hội đã phủ kín trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác chăm lo đời sống hội viên, có sự đồng hành của CTy Dệt may Nguyễn Dung TP.HCM, nổi bật lên tình cảm sẻ chia chu đáo và tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu. Công tác tư vấn giáo dục đã tạo được điểm nhấn vì Hội đã đồng hành, đã gắn bó chặt chẽ với cuộc vận



Đồng chí Nguyễn Thanh Sơn, Chủ tịch Hội CGC tỉnh phát biểu

động lớn “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”. Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh ở ĐH, năm nay, Hội đã tập trung thực hiện 2 nhiệm vụ trọng tâm:

Một là: Tổ chức Hội thảo tổng kết đánh giá 5 năm (2010-2015) thực hiện cuộc vận động xây dựng Hội cơ sở vững mạnh; đồng thời đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động này trong suốt nhiệm kỳ III (2015-2020); kết quả đã có 66/133 đơn vị Hội cơ sở đạt vững mạnh, trong đó có 16 đơn vị Hội cơ sở đạt vững mạnh xuất sắc, được đề nghị TW Hội khen thưởng.

Hai là: Hoàn thành việc

sưu tầm, biên soạn và phát hành các tập Kỹ yếu nhà giáo ở 3 cấp xã, huyện, tỉnh, đặc biệt là tập **Kỹ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre**. Bởi lẽ, Bến Tre - mảnh đất địa linh nhân kiệt, nơi đã sản sinh và hội tụ bao hào kiệt, danh nhân; trong đó có nhiều nhà giáo vừa là nhà chuyên môn, nhà chính trị mang tầm vóc quốc gia như: Võ Trường Toản, Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị, Sương Nguyệt Anh, Nguyễn Văn Vinh, Ca Văn Thỉnh, Nguyễn Phi Oanh, Lê Văn Đệ, Trần Hữu Nghiệp, Trương Vĩnh Trọng... Các thế hệ nhà giáo này đã góp phần làm vẻ vang truyền thống nhà giáo

Việt Nam, là niềm vinh dự, tự hào của các thế hệ nhà giáo Bến Tre và nhân dân tỉnh nhà!

Để tiếp bước các thế hệ nhà giáo tiền bối, để vun bồi cho truyền thống vẻ vang nhà giáo đã được dựng xây, các thế hệ nhà giáo hôm nay đã không ngừng rèn đức, luyện tài để sự nghiệp “Trăm năm trồng người” luôn đơm hoa, kết trái, xứng đáng với lời động viên của Bác Hồ kính yêu: “Người thầy giáo tốt – thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất!”. Càng trân trọng thành quả sự nghiệp trồng người bao nhiêu, nhân dân ta càng quý trọng “người thầy giáo tốt” bấy nhiêu; vì thế, truyền thống tôn sư trọng đạo luôn được thắp sáng lên trong lòng dân tộc.

Trong ý nghĩa như vậy, được sự chấp thuận của Lãnh đạo tỉnh, Hội Cựu giáo chức phối hợp Ngành giáo dục và

đào tạo tiến hành sưu tầm, biên soạn, phát hành các tập kỷ yếu nhà giáo ở ba cấp xã, huyện, tỉnh. Việc làm này là nhằm vinh danh các thế hệ nhà giáo đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp trồng người; động viên các thế hệ nhà giáo đương nhiệm phấn đấu trở thành “người thầy giáo tốt”; từng bước hoàn thiện lịch sử Ngành; tiếp tục vun bồi cho truyền thống tôn sư trọng đạo.

Tập **Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre** (quyển 1) là tập kỷ yếu nhà giáo cấp tỉnh. Hội đồng bình chọn của tỉnh đã thống nhất Bộ tiêu chí Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre làm cơ sở bình chọn để đưa vào tập Kỷ yếu, gồm:

1-Cán bộ lãnh đạo Ngành (cấp trưởng, phó, chủ tịch công đoàn Ngành) từ thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ, hòa bình thống nhất đến người nghỉ hưu gần nhất hoặc đã qua đời;

2- Các cán bộ, giáo viên thời kỳ kháng chiến được tặng thưởng Huân-Huy chương kháng chiến các hạng, công tác trong Ngành đến tuổi nghỉ hưu hoặc đã qua đời. Cán bộ, giáo viên thời kỳ kháng chiến được tặng thưởng Huân - Huy chương kháng chiến các hạng, sau ngày giải phóng giữ chức vụ Trưởng Phòng giáo dục huyện-thị rồi chuyển sang giữ chức vụ cao hơn ở khối đảng, chính quyền và nghỉ hưu hoặc đã qua đời;

3-Cán bộ, giáo viên thời kỳ hòa bình, thống nhất đất nước, công tác trong Ngành đến tuổi nghỉ hưu hoặc đã qua đời, được tặng thưởng các danh hiệu thi đua cao như: Nhà giáo ưu tú, Chiến sĩ thi đua cấp toàn quốc, Giáo viên dạy giỏi cấp toàn quốc; hoặc được tặng thưởng Huân chương Lao động các hạng trở lên;

4-Cán bộ, giáo viên thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ hy sinh lúc đang công tác trong Ngành, được cấp bằng Tổ quốc ghi công.

*Các đối tượng cán bộ, giáo viên trong các diện 1,2,3 không bị kỷ luật trong suốt quá trình công tác.

Các cán bộ, giáo viên đã nghỉ hưu, nghỉ trước tuổi hưu hoặc đã qua đời không được bình chọn đưa vào tập **Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre** (quyển 1) này đều là đối tượng được bình chọn để đưa vào các tập Kỷ yếu Nhà giáo huyện hoặc các tập Kỷ yếu Nhà



Quang cảnh buổi Lễ

giáo của xã. Nói chung, tất cả các cán bộ, giáo viên qua các thời kỳ đã có những đóng góp nhất định vào sự nghiệp trồng người, khi trở về đời thường nơi quê nhà hoặc đã qua đời đều được vinh danh trong các tập Kỷ yếu Nhà giáo!

Bố cục tập Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre (quyển 1) có 3 phần. Phần 1 gồm lời nói đầu, các quyết định thành lập Hội đồng bình chọn cấp tỉnh, Ban nội dung biên soạn, phát hành Kỷ yếu Nhà giáo Bến Tre. Phần 2, nội dung chính là kỷ yếu kèm ảnh chân dung từng nhà giáo. Phần 3 gồm một số ảnh tư liệu và mục lục. Phần 2, kỷ yếu kèm ảnh chân dung từng nhà giáo được trình bày theo thứ tự từ diện 1 đến diện 4. Diện 1-Lãnh đạo Ngành (30 người), được bố trí theo thứ tự cấp Trưởng, cấp Phó, Chủ tịch công đoàn Ngành; trong mỗi cấp được bố trí trước sau theo năm nhận chức vụ. Diện 2-Nhà giáo thời kỳ kháng chiến (65 người), được bố trí trước sau theo mẫu tự tên của nhà giáo. Diện 3-Nhà giáo thời kỳ hòa bình, thống nhất đất nước (36 người), được bố trí trước sau theo mẫu tự tên của nhà giáo. Diện 4-Nhà giáo liệt sĩ (52 người), được bố trí trước sau theo mẫu tự tên của nhà giáo.



Quang cảnh buổi Lễ

Việc thống nhất Bộ tiêu chí Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre đã khó, song việc sưu tập danh sách, thu thập thông tin và hình ảnh các đối tượng lại càng khó khăn hơn, nhất là đối tượng nhà giáo kháng chiến, nhà giáo liệt sĩ. Ý thức được khó khăn này, Hội và Ngành đã cố gắng thực hiện công việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, nhưng chắc không tránh khỏi những sai sót. Vì vậy, Ban biên tập trân trọng tiếp thu các ý kiến đóng góp quý báu để từng bước hoàn thiện trong các lần cập nhật, bổ sung, tái bản.

Hội và Ngành chân thành cảm ơn Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cho chủ trương, phê duyệt kinh phí làm tập Kỷ yếu; cảm ơn các quý vị thành viên của Hội đồng bình chọn nhà giáo

cấp tỉnh, các quý vị thành viên Ban nội dung biên soạn, phát hành Kỷ yếu Nhà giáo Bến Tre; cảm ơn Nhà doanh nghiệp Nguyễn Thị Ngọc Dung – Giám đốc Công ty dệt may Nguyên Dung Tp. HCM đã hỗ trợ 20 triệu đồng tiền in ấn; đặc biệt, hết sức trân trọng và cảm ơn tất cả hội viên Hội Cựu giáo chức đã vượt qua bao khó khăn về tuổi cao, sức yếu để đi sưu tập danh sách, thu thập thông tin, hình ảnh các nhà giáo... Nhờ đó, tập **Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre** (quyển 1) đã được biên soạn và phát hành đúng kế hoạch, kịp thời là món quà tinh thần quý giá, góp phần chào mừng Kỷ niệm lần thứ 34 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 – 20-11-2016) và mừng Xuân mới! ■

**Thầy truyền thụ trí - nhân, gieo con chữ gặt mùa vui mới
Trò trau dồi văn - lễ, mở chân trời hái ước mơ xanh**

Lương Sơn

XÃ HỘI BAO GIỜ CŨNG GHI NHỚ VÀ CẢM ƠN QUÝ THẦY CÔ (*)

(Phát biểu của Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Giám đốc Công ty Nguyên Dung - Tp.HCM tại buổi Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu 16/11/2016)

Kính thưa:

- Lãnh đạo TU, UBND tỉnh;
- Các ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT, Hội CGC tỉnh;
- Các Thầy Cô có mặt trong buổi Lễ tri ân;

Em rất vinh dự được tham gia phát biểu cảm nghĩ của mình nhân buổi Lễ mang đầy tính nhân văn này.

Các Thầy Cô đã một đời tận tụy gắn bó với Ngành Giáo dục để sản sinh biết bao thế hệ tài năng, đã và đang đóng góp cho sự phồn vinh của đất nước và tỉnh nhà.

Bác Hồ đã để lại cho đất nước ta một câu nói:

“Non sông Việt Nam ta có trở nên tươi đẹp được hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm Châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”

Kiến thức còn là sức mạnh giúp con người hiểu nhau, đồng cảm và yêu thương nhau sâu sắc hơn. Từ việc hiếu kính ông bà, cha mẹ, đến quan tâm chia sẻ với cộng đồng. Bên cạnh đó, kiến thức còn giúp người ta ý thức hơn về vai trò, trách nhiệm bảo vệ môi trường, hình thành lối sống văn minh, hành vi ứng xử cũng như cách tự giải quyết vấn đề của bản thân. Do vậy, vai



Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc công ty Nguyên Dung phát biểu

trò của người truyền trao trí tuệ, kiến thức rất là quan trọng.

Quý Thầy Cô chính là người đó - là ánh sáng soi đường giúp cho bao thế hệ vươn lên. Dù cuộc sống có nhiều khó khăn, nhưng Quý Thầy Cô cũng không bao giờ từ bỏ sứ mệnh đào tạo con người. Bên cạnh đó, Thầy Cô cũng là chỗ dựa tinh thần giúp cho các em vượt qua khó khăn về vật chất và tinh thần.

Bác Hồ có nói: *“Vi lợi ích mười năm trồng cây. Vi lợi ích trăm năm trồng người”*. Như em cũng đã chia sẻ, em không có nhân duyên là một Nhà Giáo nhưng em rất tâm huyết với giáo dục. Vì xã hội này, đất nước này

có phát triển hay không phần lớn là dựa vào giáo dục.

Đến với buổi Lễ hôm nay là các Thầy Cô lớn tuổi, là người thiện tri thức, cả đời đã cống hiến sức lực, trí tuệ, đem hết tâm huyết để truyền đạt lại kiến thức cho các thế hệ qua nhiều giai đoạn lịch sử và đã được xã hội công nhận. Đặc biệt, có những Thầy Cô đã về hưu rồi nhưng vẫn còn tiếp tục đóng góp cho xã hội. Quý Thầy Cô là người trồng người, ươm mầm cho thế hệ tương lai, chấp cánh cho ước mơ của nhiều thế hệ đi đến hiện thực.

Giáo dục không chỉ truyền thụ kiến thức cho học sinh mà việc giáo dục cách



Bà Ngọc Dung tặng quà 20-11 cho nhà giáo lão thành

👉 sống, giáo dục đạo đức cho học sinh sống tốt, sống tử tế để trở thành người hữu dụng cho bản thân, cho mọi người là điều vô cùng quan trọng. Bác Hồ nói:

“Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn

Phần nhiều do giáo dục mà nên”

Các Thầy Cô đã chọn cho mình một cái nghề cao quý, ai cũng phải tôn kính và kính trọng; ai cũng dạ thưa Thầy, dạ thưa Cô. Nếu làm đúng với trách nhiệm và nhiệm vụ của xã hội đã giao phó, thì Quý Thầy Cô là người dạy người, sửa người. Dạy người không tốt thành người tốt. Dạy người không biết chữ thành người biết chữ. Dạy người chưa có giáo dục thành người có giáo dục. Có những gia đình chỉ có một người con đã nuôi dạy chưa tốt. Ngược lại, các Thầy Cô đã dạy biết bao thế hệ học trò, vừa dạy chuyên môn, vừa dạy đạo đức. Thật đáng kính và đáng nể!

Nhân Ngày Nhà giáo Việt

Nam hôm nay, tổ chức Lễ tri ân với tinh thần tôn sư trọng đạo, để Quý Thầy Cô cảm nhận sâu sắc rằng: Xã hội bao giờ cũng ghi nhớ và cảm ơn Quý Thầy Cô, suốt đời tận tụy và chăm lo nền tảng kiến thức cho thế hệ tương lai. Thay mặt cho cha mẹ và các em học sinh đã từng ngồi ghế nhà trường, một lần nữa

được tri ân bằng sự tôn kính đến tất cả Thầy Cô đã và đang đứng trên bục giảng. Riêng Quý Thầy Cô đã qua đời, em xin cúi đầu tri ân và nguyện cầu Thầy Cô về thế giới Tây Phương cực lạc tịnh độ với Đức Phật A Di Đà, Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Thành kính tri ân với các vị lãnh đạo, Ngành Giáo dục đã tạo điều kiện ủng hộ, giúp cho Quý Thầy Cô an tâm công tác, định hướng đúng đắn để cho giáo dục ngày càng phát triển. Nếu không có các vị, chúng ta sẽ không có trường, có lớp, có các chương trình giáo dục và các chính sách hỗ trợ cho giáo viên và học sinh, nhất là đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

Em kính chúc các anh, chị lãnh đạo cùng tất cả Quý Thầy Cô và gia đình được nhiều sức khỏe, hạnh phúc, an lạc. Trân trọng kính chào! ■

() Tựa do Ban Biên tập đặt*



Bà Ngọc Dung tặng trợ cấp thường xuyên cho hội viên khó khăn

TỔNG KẾT 5 NĂM (2010 - 2015)

xây dựng hội cơ sở vững mạnh

✍ Nguyễn Văn Ba
(PCT.Tỉnh hội)

A. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ NHẬN THỨC:

Dựa vào sự hướng dẫn của TW Hội Cựu giáo chức Việt Nam, qua quá trình tổ chức, hoạt động Hội, rút kinh nghiệm hàng năm, đặc biệt các dịp đi thực tế ở cơ sở, Thường trực Tỉnh hội nhận thức được: tổ chức Hội Cựu giáo chức có từ trung ương đến địa phương, cơ sở là nhu cầu tất yếu, đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của tuyệt đại đa số cựu giáo chức (CGC) và không thể thiếu được trong các hoạt động giáo dục và hoạt động xã hội; trong đó Hội CGC cơ sở là nền tảng của tổ chức Hội. Tổ chức Hội cơ sở góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương khi thực hiện đúng Điều lệ, tôn chỉ, mục đích Hội, tức là làm tốt việc tổ chức xây dựng Hội và thực hiện được hai chức năng chủ yếu: chăm sóc đời sống hội viên và góp phần vào việc phát triển giáo dục - đào tạo.

Để đạt được nhiệm vụ đó, nhất thiết phải xây dựng Hội CGC cơ sở vững mạnh. Xây dựng Hội cơ sở vững mạnh là nhiệm vụ của Ban Chấp hành Hội cơ sở, cũng là trách nhiệm của các cấp quản lý Hội từ



Quang cảnh Hội thảo

huyện đến tỉnh, đến trung ương.

Xây dựng Hội CGC cơ sở vững mạnh cũng là để xây dựng Hội CGC vững mạnh, là một phong trào lớn của hoạt động Hội.

B. LỘ TRÌNH, NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP XÂY DỰNG HỘI CGC CƠ SỞ VỮNG MẠNH:

I./ Tổ chức xây dựng phong trào:

- Ngay năm đầu tiên của nhiệm kỳ II (2010 – 2015), Tỉnh hội đã triển khai quán triệt trong Hội nghị Ban Chấp hành, nhất trí thực hiện nhiệm vụ xây dựng Hội cơ sở vững mạnh, làm tốt khâu tổ chức Hội và có hiệu quả hai mặt hoạt động chính

của Hội.

- Dựa vào thông tư số 24/TT-2011 ngày 30/03/2011 của TW Hội, Tỉnh hội đã cụ thể nội dung xây dựng Hội cơ sở vững mạnh, gồm 3 tiêu chuẩn:

+ Tổ chức, xây dựng và phát triển Hội.

+ Thực hiện 2 chức năng : Chăm sóc đời sống hội viên và tư vấn giáo dục.

+ Tiêu chuẩn “Người CGC gương mẫu”

Và được chấm điểm theo định lượng (tổng số 100 điểm).

Nhiều cấp Huyện hội hưởng ứng và phát động đến các Hội cơ sở, đến tận hội viên. Trong báo cáo tổng kết hàng năm, một số Hội có tổng kết



Chủ tịch Hội CGC Bình Khánh Tây phát biểu

phong trào (tiêu biểu là Huyện hội Chợ Lách, Thành hội...).

- Đầu năm 2016, năm đầu tiên của nhiệm kỳ III: Kế hoạch thi đua xây dựng Hội cơ sở vững mạnh triển khai trong Hội nghị Ban Chấp hành, cũng gồm 3 tiêu chuẩn: tổ chức Hội; chăm sóc đời sống; tư vấn giáo dục, đánh giá theo định tính, chia làm 4 loại:

- + Tốt, xuất sắc (đơn vị vững mạnh)
- + Khá
- + Trung bình
- + Yếu

Chủ trương này tạo thuận lợi cho các cấp Hội, nên dễ dàng được nhất trí cao.

- Cuối quý II/2016, TW Hội có công văn số 40/CV ngày 23/06/2016 về Tổng kết 5 năm xây dựng Hội cơ sở vững mạnh với các nội dung gợi ý tổng kết, kèm theo tiêu chuẩn Hội cơ sở vững mạnh gồm 3 tiêu chuẩn, mỗi tiêu chuẩn gồm 4 hệ thống tiêu chí, quy ra 33 nhiệm vụ, đánh giá theo

định lượng 100 điểm.

Đây là vấn đề khó khăn. Thực tế phải nhìn nhận rằng, người CGC vào Hội, tham gia hội họp, sinh hoạt, hoạt động Hội đã là đáng quý rồi, giờ lại ngồi bàn với nhau chấm điểm quả là vất vả. Nhưng nghĩ rằng đây là chủ trương của TW Hội và tuyệt đại bộ phận hội viên, các cấp Hội đều nhiệt tình với

Hội, Thường trực Tỉnh hội quyết tâm tổng kết phong trào, bàn quán triệt công văn của TW Hội và thống nhất 3 tiêu chuẩn với 20 tiêu chí ,đánh giá theo định lượng 100 điểm.

Nội dung tổng kết và các tiêu chuẩn, tiêu chí được triển khai thống nhất trong kỳ họp BCH nửa năm (07/07/2016).

II./ Đi thực tế ở cơ sở để xây dựng phong trào:

- Từ đầu nhiệm kỳ II, Tỉnh hội chủ trương cả Tỉnh hội và các Huyện , Thành hội tổ chức đi thực tế, thăm Hội cơ sở để xây dựng phong trào, xây dựng Hội cơ sở vững mạnh. Đa số các Huyện hội đều hưởng ứng, phân công Thường trực, Thường vụ xuống cơ sở nắm tình hình hoạt động, hướng dẫn hoạt động và giúp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Thường trực Tỉnh hội đi thực tế ở Hội cơ sở nhằm thực hiện song song nhiều chức năng nhiệm vụ.



Chủ tịch Hội CGC Tân Thủy phát biểu

**Mừng Xuân độc lập, năm mươi tư dân tộc một nhà, chung sức chung lòng vì đất nước
Vui Tết tự do, chín mươi triệu người cả nước, vẹn tình vẹn nghĩa với quê hương.**

Lương Sơn

+ Một là thể hiện sự quan tâm đến cơ sở, phổ biến và nhân rộng các mô hình tiêu biểu.

+ Hai là, đến thăm một Hội cơ sở, nắm thêm tình hình một số Hội cơ sở trong tiểu vùng. Như vậy, cứ mỗi năm, đi thăm 9 Hội cơ sở, nắm thêm tình hình khoảng 30 Hội cơ sở khác.

+ Ba là, nắm tình hình thực hiện các chủ trương, các phong trào do Tỉnh hội phát động và sự hướng dẫn của các Huyện hội đến với Hội cơ sở.

+ Bốn là, tìm hiểu sự quan tâm của lãnh đạo địa phương đối với Hội và vị thế của Hội trong hệ thống chính trị của xã, phường.

+ Năm là, qua trao đổi, chỉ thêm những nội dung cần có trong sinh hoạt, hội họp, mang ý nghĩa tập huấn công tác Hội.

III./ Tổng kết việc xây dựng Hội CGC cơ sở vững mạnh:

1. Các văn bản hướng dẫn:

Để tổng kết, Tỉnh hội có các công văn hướng dẫn:

+ Công văn 239/CV-CGC ngày 10/06/2016: Tiêu chuẩn Hội cơ sở vững mạnh.

+ Công văn 240/CV-CGC ngày 30/06/2016 : Hướng dẫn tổng kết 5 năm (2011-

2015) và năm 2016 xây dựng Hội cơ sở vững mạnh.

+ Công văn 251/CV-CGC ngày 16/08/2016: Đề cương gợi ý Báo cáo tổng kết của các Huyện hội và Hội cơ sở.

2. Các bước thực hiện:

2.1. Tổ chức họp BCH Tỉnh hội, triển khai nội dung.

2.2. Các Huyện - Thành hội dựa các công văn hướng dẫn các Hội cơ sở chấm điểm, tự đánh giá (sau 07/07/2016).

2.3. Các Hội cơ sở tự chấm điểm, đánh giá, có xác nhận của UBND xã (trong tháng 8).

2.4. Các Huyện-Thành hội làm Báo cáo tổng kết và xét

duyet Hội cơ sở vững mạnh và xuất sắc gửi về Tỉnh hội (10/9 đến 15/9).

2.5. Tỉnh hội tập trung xét duyệt và lập danh sách gửi về TW Hội (16/9 đến 30/9).

3. Kết quả đạt được:

- Có 66 hội CGC đạt tiêu chuẩn Hội CGC cơ sở vững mạnh: 80 điểm trở lên.

- Có 16 Hội CGC đạt tiêu chuẩn Hội CGC cơ sở vững mạnh xuất sắc, đạt 95 điểm trở lên, được đề nghị TW Hội khen thưởng.

Đại bộ phận các Huyện - Thành hội đều có hoạt động tốt theo hướng Hội Cựu giáo chức vững mạnh. ■



Chủ tịch Hội CGC Hữu Định phát biểu

HỘI THẢO

TỔNG KẾT 5 NĂM VIỆC XÂY DỰNG HỘI CỰU GIÁO CHỨC CƠ SỞ VỮNG MẠNH

✍ Nguyễn Văn Ba
(PCT. Tỉnh hội)



Chủ tịch Hội CGC Lương Hòa phát biểu

Sáng ngày 07 tháng 10 năm 2016, tại hội trường Sở Giáo dục & Đào tạo Bến Tre, Thường trực Hội CGC tỉnh tổ chức cuộc Hội thảo về Hội, chủ đề là “ Tổng kết 5 năm (2010 – 2015) xây dựng Hội CGC cơ sở vững mạnh”, kết hợp với hội nghị Ban Thường vụ mở rộng quý IV/2016.

Tham dự Hội thảo có mặt đầy đủ 7 vị thành viên Ban Thường vụ, các Chủ tịch Hội cấp Huyện, Thành phố; Chi hội trưởng Chi hội trực thuộc; đặc biệt có 9 đại biểu là Chủ tịch 9 Hội cơ sở ở 9 Huyện, Thành phố, đại diện cho 133 Hội cơ sở trong toàn tỉnh.

Nội dung Hội thảo gồm 2 phần:

- Phần 1 là Báo cáo Tổng kết 5 năm (2010 - 2015) và năm 2016 do Thường trực Tỉnh hội trình bày.

-Phần 2 là các ý kiến thảo luận, tham luận của các cấp Hội, nhất là ý kiến tham luận của các Chủ tịch Hội cơ sở.

Các đại biểu Hội Cựu giáo chức cơ sở đều đồng tình, nhất trí cao với báo cáo tổng kết của

Tỉnh hội, bày tỏ sự vui mừng và vinh dự được mời dự hội nghị; đồng thời rất phấn chấn trình bày các ưu điểm nổi bật của Hội mình.

+Hội Cựu giáo chức xã Bình Khánh Tây (Mỏ Cày Nam) là mô hình tiêu biểu đầu tiên, hoạt động toàn diện và nội dung hội họp, sinh hoạt có sức thu hút hội viên. Trong nhiệm kỳ II, Ban Chấp hành Hội tiếp tục tập trung chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho hội viên, quan tâm xây dựng quỹ Hội (tổng quỹ hội hiện có hơn 30 triệu), hoàn thành tập “ Tư liệu giáo dục Bình Khánh Tây” và quyển “Kỷ yếu nhà giáo Bình Khánh Tây”; cùng Hội Khuyến học tham mưu Đảng ủy, UBND, MTTQ xã thành lập Ban liên lạc cựu học sinh, tổ chức 2 lần gặp mặt và Hội diễn văn nghệ gây quỹ; phát hành được 2 tờ thông tin; tham luận 2 lần tại Hội thảo giáo dục do Tỉnh hội tổ chức.

+Hội CGC Phường 8 (Thành phố Bến Tre) cũng là mô hình tiêu biểu thời kỳ đầu, có nội dung họp vui vẻ, ấm cúng; hội viên ở đó xem Hội là đại gia đình của hội viên. Hội còn làm tốt việc chăm sóc đời sống, 14 lần tham quan du lịch và tạo quỹ.



Chủ tịch Hội CGC Bình Thạnh phát biểu



Chủ tịch Hội CGC Thị trấn Bình Đại phát biểu

+Hội CGC xã Hữu Định (Châu Thành) chủ trương làm có hiệu quả việc góp phần xây dựng nông thôn mới: hiến đất, cây, góp công. Chủ tịch Hội năng nổ, tích cực tham mưu với lãnh đạo xã về sự quan tâm đến Hội, đến việc chăm lo đời sống hội viên.

+Hội CGC xã Lương Quới (Giồng Trôm) gắn bó sát sao với Hội Khuyến học, tập trung được cựu học sinh; theo sát tình hình giáo viên mới hưu để mời vào Hội, thuận lợi nhiều trong công tác phối hợp hoạt động (xã nông thôn mới), chia sẻ việc sống vui, sống khỏe.

+Hội CGC xã Tân Thủy (Ba Tri) là Hội ghép 4 xã, việc phân công Ban Chấp hành gắn với địa bàn; hoạt động gắn kết người đi trước rước đi sau, gắn kết Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội khuyến học; hội họp có nhiều ý kiến hay; còn tham gia Câu lạc bộ thơ Ba Tri.

+Hội CGC xã Bình Thạnh (Thạnh Phú), một trong những Hội phát triển 100% CGC (21/21); nội dung hợp phong phú, có thông tin thời sự, chăm sóc sức khỏe, sinh hoạt chuyên đề, kỹ thuật nuôi trồng. Nổi bật là mô hình nuôi con thành đạt và làm kinh tế giỏi.

+Hội CGC Thị trấn Bình Đại cũng có sinh hoạt phong phú, chia nhóm để thực hiện tuyên

truyền, thơ ca, chăm sóc đời sống . Hội nhiều lần tổ chức giao lưu với Hội bạn.

+Hội CGC Tân Phú Tây (Mỏ Cày Bắc) đạt 100/100 điểm, hoạt động toàn diện, nổi bật là hoạt động của Đội Thể dục dưỡng sinh kết hợp Hội Người cao tuổi giao lưu, có cả dàn máy karaôkê.

+Hội CGC xã Vĩnh Thành (Chợ Lách): phát triển hội viên cao(97,1%) hoạt động toàn diện. Nổi bật về đời sống, đã cho ra mắt 4 lần tờ Thông tin chào Xuân, kinh phí 8.620.000đ ; nhiều Câu lạc bộ, nổi bật là bóng bàn, 16 hội viên tự lực đóng bàn, sắm dụng cụ, trên 10 lần giao lưu (có dự đấu đến tận Đà Lạt, đạt giải nhất)...

Trên đây là 9 ý kiến tham luận của 9 Hội cơ sở dự Hội thảo được ghi nhận với các hoạt động tiêu biểu. Thực tế, trên địa bàn toàn tỉnh, còn nhiều đơn vị tiêu biểu nổi trội như Phú Đức, Tân Phú (Châu Thành), Phú Hưng (Thành phố), Hưng Phong, Châu Hòa (Giồng Trôm), Long Thới (Chợ Lách), Thạnh Ngãi (Mỏ Cày Bắc), Thị trấn Thạnh Phú, Thạnh Phong (Thạnh phú), Vĩnh Hòa (Ba Tri)... và còn nữa.

Tất cả các đơn vị tiêu biểu như những đóa hoa tươi thắm điểm sắc hương cho vườn hoa Hội CGC cơ sở, thể hiện sự trưởng thành về tổ chức và hoạt động của Hội CGC nói chung, Hội cơ sở nói riêng, đã xác lập được vị thế của Hội trong xã hội. ■



Chủ tịch Hội CGC Tân Phú Tây phát biểu

**Trẻ miệt mài học hỏi ông cha, năng nổ xông pha, hạnh phúc non sông bưng lộc Tết.
Già tận tụy dắt dìu con cháu, ân cần khuyến bảo, niềm vui xã hội tỏa hương Xuân**

Lương Sơn



NHỮNG CÂY ĐA BÁC HỒ TRỒNG DỊP TẾT

✎ Quỳnh Liên

Sau kháng chiến chống Pháp thắng lợi, Bác Hồ trở về Thủ đô. Vào dịp Tết Nguyên đán, Tết cổ truyền của dân tộc, năm nào cũng vậy, Người dành thời gian quý báu đi thăm đồng bào, chiến sỹ và trồng cây lưu niệm.

Cây đa thứ nhất Bác trồng ngày 11 - 1 - 1960 tại công viên Bảy Mẫu, Hà Nội. Sau này là công viên Thống Nhất.

Tết năm 1965, Bác ưu tiên trồng hai cây đa cho Hà Nội. Một

cây Bác trồng ở địa phận thôn Thiên Hội, xã Đông Hội (huyện Đông Anh), cạnh đường rẽ vào đền Cổ Loa thờ An Dương Vương. Cây thứ hai Bác trồng ở hợp tác xã Phú Diễn (Từ Liêm). Lần trồng cây này, nói chuyện với cán bộ và nhân dân địa phương, Bác căn dặn: “Trồng cây nào phải tốt cây ấy”.

Mỗi lần Bác đi thăm đồng bào, chiến sỹ và trồng cây lưu niệm, đồng chí Vũ Kỳ là thư ký riêng của Bác luôn được đi theo. Đồng chí có

những kỷ niệm khó quên. Tết ấy Bác về thăm và chúc Tết nhân dân một xã ở ngoại thành Hà Nội. Theo kế hoạch, cán bộ xã chuẩn bị một cây đa nhỏ để Bác trồng lưu niệm. Cây đa nhỏ gốc bọc lá. Cắm cây đa, Bác ngắm một lúc, chợt ánh mắt Bác đăm đăm. Nhưng rồi Người vẫn đặt cây vào hố. Ra về, trước lúc lên xe, Bác gọi một đồng chí lãnh đạo địa phương, dặn riêng một điều gì đó.

Đoàn xe của Bác đi khuất, đồng chí cán bộ này mới gọi

☞ mấy đồng chí cán bộ xã đến cho biết: Bác dặn là phải tìm cây đa thật, cho vào thay “cành đa” vừa trồng. “Cây phải có gốc, người phải có cội nguồn”. Cán bộ xã sững người, không ngờ Bác đã phát hiện ra. Các đồng chí trình bày: được tin Bác về quá gấp bèn bàn nhau tạm chặt một cành đa, bó lại làm cây rồi sau đó tìm cây đa thật “bí mật” trồng lại. Nào ngờ không qua được cặp mắt tinh tường của Bác. Bác thật độ lượng, khoan dung, tế nhị giữ cho không khí xuân, không khí Tết khỏi mất vui.

Tết Kỷ Dậu (1969) dù sức khỏe yếu, Bác vẫn có chương trình đi chúc Tết, về thăm đồng bào xã Vật Lại, huyện Ba Vì (Hà Tây cũ). Bác Hồ trồng cây đa trên đồi Yên Bồ, cây đa này là cây đa cuối cùng Bác trồng trước lúc đi xa.

Trồng cây đa xong thì đã trưa. Bác hỏi đồng chí Bí thư Tỉnh ủy: “Thế bây giờ các chú có mời Bác ăn Tết không?”. Đồng chí reo lên vui vẻ: “Thưa Bác, có ạ... Thưa Bác, chúng cháu xin mời Bác ạ!”. Bác nói: “Nhưng thôi, cảm ơn các chú, Bác không ăn. Các chú phục vụ đã lo cơm cho Bác rồi. Bây giờ Bác mời Bí thư, Chủ tịch ăn cơm với Bác và đồng chí Nguyễn Lương Bằng ở đây. Chú Kỳ và chú Cẩn thì vào ăn cơm với xã. Chú Kỳ sẽ nói rõ lý do vì sao Bác không đến ăn cơm của các chú”. Lý do mà đồng chí Kỳ cho biết là có một lần Bác về thăm một địa phương, tỉnh mở tiệc rất tốn kém tiền bạc của công. Vì thế sau này Bác đi công tác, Bác nhắc các đồng chí phục vụ chuẩn bị sẵn thức ăn cho Bác.

Bữa cơm trưa ngày mồng

một Tết năm ấy của Bác dưới tán cây trên đồi Yên Bồ, xã Vật Lại có đồng chí Nguyễn Lương Bằng, cháu Lộc con đồng chí Nguyễn Hữu Thọ và ba đồng chí cán bộ chủ chốt của tỉnh. Mọi người ngồi trên chiếc chiếu trải trên thảm cỏ. Bữa cơm có đủ hương vị Tết. Bánh chưng, giò, thịt đông, dưa hành, súp nóng đựng trong phích. Mọi người được ăn Tết với Bác rất vui vẻ, đầm ấm. Ăn xong, Bác ngả lưng nghỉ ngay trên chiếc chiếu dưới bóng cây. Bữa cơm ấy, bữa cơm buổi trưa ngày mồng một Tết cuối cùng của Bác.

Những cây đa Bác trồng, kể từ cây đa Bác trồng đầu tiên năm 1960 đến nay, trên nửa thế kỷ đã trôi qua, tất cả đã xum xuê rợp bóng, tỏa bóng mát cho đời và lưu lại mãi mãi lời dạy của Người cho con cháu mai sau. ■



Thơ Xuân của Bác Hồ

ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC VIỆT NAM

✎ Lê Nguyễn Hàm Lương
(Chi hội Khôi Sư phạm)

Trong bài viết này, chúng tôi trình bày vấn đề thơ Xuân của Bác Hồ thấm vào lòng dân tộc như thế nào, để mọi người dân Việt Nam thêm nhớ thương và yêu kính Bác.

Cùng với những tập quán cổ truyền ngày Tết dân tộc, từ cách mạng Tháng Tám 1945 đến nay, dân tộc Việt Nam vào đêm giao thừa đã hình thành được thói quen tốt đẹp, đó là nghe đọc thơ chúc Tết của Bác Hồ.

Gần như đều đặn, từ năm 1946 đến năm 1969, mỗi lần Xuân tới, Bác Hồ lại gửi những vần thơ gọn mà súc tích đến đồng bào cả nước. Vì thế, năm nào cũng vậy, các dịp cuối năm, đồng bào ta lại náo nức chờ nghe Bác đọc thư chúc Tết đêm giao thừa, những bài thơ vẫn “Thắng” vút lên cao, đậm đà bản sắc dân tộc, con người Việt Nam.

Nhà thơ thiếu nhi Trần Đăng Khoa với lứa tuổi lên 8, lên 10 đã có bài thơ hay nói về tâm trạng của các em thiếu nhi, ngóng chờ nghe thơ Bác:

*“Nhưng vui nhất bạn ơi
Là đêm Ba Mươi Tết
Pháo giao thừa nổ đét
Em dậy thúc mẹ cha
Và kêu toáng khắp nhà
A... Bác Hồ đang nói
Ở trên tử nhà ta
A! Bác Hồ đang nói”*

Trong giai đoạn kháng chiến trường kỳ chống Pháp rồi chống Mỹ, thơ xung trận, thơ chiến thắng đã đi vào những vần thơ của Bác, là “Tiếng trống giục giã cả nước hành quân ra trận giành lại độc lập, tự do và hạnh phúc cho Tổ quốc”

Chính trong thơ Tố Hữu đã nói lên tâm trạng của nhân dân cả nước, cuối năm gần Tết, hân hoan chờ đón nghe thơ, nghe tiếng nói của Bác Hồ:



*“Hỡi bốn phương và những chiến trường xa
Xin lắng nghe... phút giao thừa đang chuyển
Bác Hồ gọi, ấy là mùa Xuân đến”*

Nhà thơ Huy Cận đã có những vần thơ nói về sức mạnh tuyệt vời của thơ Bác, vừa có lý lại vừa có tình. Lý và tình hòa quyện nhau tạo nên bản sắc dân tộc của thơ Bác Hồ:

*“Vần thơ của Bác vẫn thơ thép
Mà vẫn mềm mông bát ngát tình”*

Ở vào thời điểm chống Mỹ lên đến cao trào, đồng bào miền Nam đã vừa nghe thơ Bác, vừa khóc vì xúc động, vì nói như Tố Hữu, đó là giọt nước mắt khóc Người Cha yêu kính:

*“Bác nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà
Miền Nam mong Bác nỗi mong Cha
Bác nghe từng bước trên tiền tuyến
Thắng trận tin về tiếng súng xa”*

Chúng tôi xin được đưa vào đây bài ca dao 🎶

☞ bạn Lê Minh Thủy sưu tầm về miền Nam chiến sĩ, đồng bào yêu Thơ Xuân của Bác:

"Hành quân trên quãng đường dài
Lắng nghe lời Bác qua đài chúc Xuân
Đây lời Tổ quốc vang ngân
Đây kèn xung trận, giục gần, giục xa
Hào hùng hơn mọi bài ca
Từng lời, từng tiếng thiết tha ngọt ngào
Đêm nay, ngồi giữa chiến hào
Bên bầy đạn pháo ngấm sao trên trời
Gió về rất nhẹ sương rơi
Nghe thơ Bác ngay giữa trời quê hương.
Vui sao ngày Tết hành quân
Lúc giao thừa tới dưng chân đỉnh đèo
Mừng Xuân gió hát thông reo
Câu hò vượt dốc, băng đèo ngân vang
Quây quần mừng đón xuân sang
Lắng nghe như một lời vàng của Cha
"Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua
Thắng trận tin vui khắp nước nhà
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ
Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!"

Vâng, các bạn ạ, trong trận tổng tiến công Tết Mậu Thân, các chiến sĩ giải phóng quân đã vào tận hang ổ kẻ thù để hỏi tội chúng. Trong hành trang của người chiến sĩ, nói như trong thơ Lê Anh Xuân:

"Với vũ khí trong tay là thơ Chúc Tết của Bác Hồ"

Năm nay, năm Đinh Dậu 2017, chúng ta nhớ đến mùa Xuân cuối cùng Bác viết Bài ca mùa Xuân 1969:

"Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến ắt càng thắng to
Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
Tiến lên!
Chiến sĩ, đồng bào!
Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn"

Kết thúc bài thơ về Xuân, nói về bản sắc độc đáo rất Việt Nam bằng bài thơ lục bát, một loại thơ riêng có của Việt Nam, của chính Bác Hồ, chúng tôi nghĩ bên chung trà mùa Xuân, kể cũng thú vị đấy chứ ạ! ■



Chào mừng năm mới

Xuân này hơn hẳn mấy xuân qua,
Thắng trận tin vui khắp nước nhà.
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ.
Tiến lên!

Toàn thắng ắt về ta!

Xuân 1968

Hồ Chí Minh

GIÁO DỤC BẾN TRE THỜI KỲ CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

✍ Nguyễn Thanh Sơn

I- Âm mưu của Mỹ-ngụy - Quyết tâm của ta

1- Tình hình và âm mưu của địch

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta kết thúc thắng lợi. Ngày 20-7-1954, Hiệp định Genève được ký kết, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp đối với ba nước Đông Dương. Chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình, đối với đế quốc Mỹ là một thảm họa của chủ nghĩa đế quốc. Vì vậy, âm mưu của chúng là phá hoại Hiệp định Genève, độc chiếm miền Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng.

Thực hiện ý đồ này, Mỹ dựng lên chính quyền bù nhìn Ngô Đình Diệm; đẩy mạnh viện trợ, xây dựng, củng cố hệ thống ngụy quân, ngụy quyền để đủ sức chống Cộng, đe dọa ý chí cách mạng của nhân dân. Chúng triển khai liên tiếp các chiến lược chiến tranh, từ chiến tranh một phía, đến đặc biệt, cục bộ, Việt Nam hóa... gây nên biết bao tội ác đối với nhân dân ta.

Về văn hóa, xã hội, khác với chính sách ngu dân để trị của Pháp, Mỹ chủ trương không hạn chế việc "Phổ biến văn hóa, khoa học kỹ thuật cho dân bản xứ". Mỹ - ngụy cố tạo ra một thứ văn hóa nô dịch, đồi trụy, phản động, lôi kéo thanh niên chạy theo lối sống gấp, vị kỷ, sa đọa,



Một lớp học cấp 1 phổ thông vùng giải phóng

ăn bám... hòng hủy hoại những giá trị văn hóa dân tộc và nếp sống lành mạnh của nhân dân ta.

Ở Bến Tre, trong vùng địch tạm chiếm, ngụy quyền Bến Tre cũng ra sức xây dựng một hệ thống giáo dục là một bộ phận của cuộc chiến tranh toàn diện của chủ nghĩa thực dân mới. Số trường lớp và học sinh tăng nhanh theo chiều hướng phát triển của chiến tranh. Bên cạnh ý đồ về văn hóa, giáo dục, các nhà trường trong vùng địch tạm chiếm còn là nơi bổ sung nguồn nhân lực cho ngụy quân, ngụy quyền Sài Gòn.

2. Tình hình và quyết tâm của ta

Thi hành Hiệp định Giơ-neo-vơ, Tỉnh ủy đã kịp thời lãnh đạo chuyển hướng chiến lược cách mạng. Nhiệm vụ trọng tâm là đấu tranh buộc Mỹ-ngụy thi hành Hiệp định, đòi tổng tuyển

cử thống nhất đất nước; đấu tranh vạch trần bộ mặt tay sai, bù nhìn của chính quyền Diệm-Nhu; đấu tranh, lên án chính sách trả thù người kháng chiến, chính sách chống Cộng; đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ...

Đối với giáo dục tỉnh nhà, cũng nằm trong sự sắp xếp, bố trí của Tỉnh ủy. ngoài bộ phận tập kết ra Bắc và lui vào bí mật, đại bộ phận cán bộ và các nhà giáo có tham gia kháng chiến chống Pháp, tạo thế hợp pháp về quê sum họp gia đình và làm nông cốt để đấu tranh văn hóa-giáo dục với địch. Đồng Khởi 17-1-1960 thành công, vùng giải phóng không ngừng mở rộng. Sự nghiệp chống Mỹ cứu nước lúc này đặt giáo dục tỉnh nhà trước yêu cầu và nhiệm vụ mới. Đó là phải xây dựng và phát triển nhanh chóng phong

trào giáo dục vùng giải phóng nhằm xây dựng cuộc sống mới, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho cách mạng; đồng thời đẩy mạnh mũi đấu tranh văn hóa, giáo dục với địch trong vùng tranh chấp và vùng còn bị tạm chiếm, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

II- Thành quả Giáo dục Bến Tre thời kỳ chống Mỹ (1954-1975)

1- Thành quả nổi bật đầu tiên là hệ thống trường lớp vùng giải phóng luôn được xây dựng, phát triển và duy trì xuyên suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Với phương châm “*Cứ giải phóng đến đâu thì trường lớp được mở ngay đến đó*”; đồng thời với phương thức linh hoạt để thích ứng với tình hình chiến trường từng địa phương, nên mạng lưới trường lớp cũng khá phong phú, đa dạng về qui mô và các ngành học, cấp học. Vài ba mươi học sinh, học viên thì tổ chức thành lớp; ít hơn thì tổ chức thành các nhóm, tổ học tập. Phần lớn các lớp cấp 1, xóa mù chữ học ở nhà dân, ở đình, chùa; các lớp cấp 2, 3 phổ thông, bổ túc văn hóa thì được địa phương và thầy trò cất riêng nơi kín đáo. Trường, lớp và các điểm học tập đều có hầm, hào vững chắc để đảm bảo an toàn khi học tập. Giờ giấc học tập trong ngày cũng linh hoạt nhằm tránh qui luật đánh phá của địch. Chương trình, thời khóa cũng được khoán gọn cho từng lớp học, khóa học. Đặc biệt, các trường lớp cấp 2 phổ thông, cấp 2 bổ túc văn hóa thanh niên công nông, lớp 8 cấp 3 phổ thông, học

sinh, học viên đều thoát ly gia đình, đơn vị để tập trung học tập. Thầy trò được tổ chức, sinh hoạt theo nền nếp quân sự hóa, được trang bị súng để bảo vệ và tham gia chống địch càn quét. Thầy trò sống trong lòng dân, thực hiện phương châm cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, sinh hoạt với dân. Điểm học tập ở nơi kín đáo, có đắp tường đất cao xung quanh; bên dưới bàn ghế có hầm chống phi pháo, có giao thông hào dẫn ra bên ngoài đến những hầm kiên cố hơn khi có phi cơ đến oanh tạc. Nhờ linh hoạt, đa dạng và thích ứng với chiến trường như vậy nên

phổ thông, trường phổ thông lao động cấp 1-2 cho cán bộ huyện, xã thoát ly học tập trung.

Đến cuối năm 1964, sau cao trào phá ấp chiến lược, Bến Tre đã giải phóng được 72 xã, với 550.000 dân; vùng giải phóng chiếm $\frac{3}{4}$ đất đai trong tỉnh, hình thành thế liên hoàn các huyện. Phong trào giáo dục tỉnh có điều kiện phát triển mạnh. Toàn tỉnh đã có 915 lớp cấp 1, 816 giáo viên với 40.375 học sinh; mỗi huyện đã có một trường cấp 2 hệ 10 năm.

Năm 1965, chiến tranh đặc biệt bị thất bại, Mỹ chuyển



Cô, trò lớp bổ túc văn hóa thời chống Mỹ

phong trào giáo dục cách mạng đã có một sức sống mạnh mẽ và không ngừng được duy trì, phát triển. Ở các ấp giải phóng, xã giải phóng, đều mở được các lớp cấp 1 phổ thông, lớp xóa mù chữ và bổ túc văn hóa cấp 1 cho cán bộ, du kích và nhân dân lao động. Cấp huyện mở được các trường lớp cấp 2 phổ thông và cấp 2 bổ túc văn hóa liên xã. Cấp tỉnh mở các trường lớp cấp 2, lớp 8 cấp 3

sang chiến tranh cục bộ. Bến Tre vẫn là chiến trường trọng điểm của Mỹ-ngụy. Địch liên tiếp mở các cuộc càn quét qui mô lớn đánh sâu vào vùng giải phóng và vùng ven thị xã, thị trấn. Không quân Mỹ tăng cường độ ném bom, kể cả bom napalm và dùng phi pháo bắn bừa bãi vào các khu dân cư. Địch còn sử dụng máy bay rải chất độc hóa học, nhằm phá địa



Thầy, trò lớp 6/10 phổ thông thời chống Mỹ

hình và hủy diệt môi trường sống. Tuy chiến trường diễn biến hết sức ác liệt, song Tiểu Ban Giáo dục tỉnh vẫn kiên trì chỉ đạo thầy trò phấn đấu vượt qua khó khăn, bám trường, bám lớp, tăng cường các biện pháp nhằm bảo vệ tuyệt đối an toàn cho thầy và trò, tránh tối đa các hy sinh, mất mát. Thời gian này, trên toàn tỉnh duy trì được nhiều lớp cấp 1, trường cấp 2, có một trường nâng lên lớp 8 cấp 3. Năm 1965, riêng huyện Mỏ Cày đã có 25.000 học sinh và 550 giáo viên, trong đó có 23.000 học sinh cấp 1-2 phổ thông; liên xã có trường cấp 2 toàn cấp; có từ 1.750 đến 2.000 học viên theo học cấp 1-2 bổ túc văn hóa; ngoài ra, còn có hàng ngàn người trong lứa tuổi thanh niên, trung niên và cán bộ theo học bình dân học vụ. Đến năm 1967, trong báo cáo "Tình hình công tác kinh tế tài chính tỉnh Bến Tre" ngày 5-6-1967, đã tổng kết tình hình giáo dục Bến Tre như sau: "Đã có 812 lớp học, với 20.319 học sinh từ cấp 1

đến cấp 2 trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, chiến trường bị chia cắt nhưng toàn thể giáo viên và học sinh đã vượt qua khó khăn, giảng dạy và học tập nghiêm túc, nhiệt tình, đảm bảo chương trình, thời khóa và nội dung giảng dạy" (Tài liệu lưu trữ Trung ương III-Hà Nội).

Cuộc tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân của quân dân miền Nam đã đập tan chiến lược chiến tranh cục bộ của Mỹ-ngụy. Chúng liền chuyển hướng chiến lược, thực hiện Việt Nam hoá chiến tranh. Tháng 4-1969, chúng triển khai bình định cấp tốc tỉnh Bến Tre. Đến cuối tháng 2-1971, địch đã chiếm đóng hầu khắp địa bàn tỉnh. Đồn bót dày đặc, mỗi xã có từ 5 đến 20 đồn bót, toàn tỉnh có tới 916 đồn bót và tháp canh. Phong trào giáo dục gặp nhiều khó khăn. Tiểu Ban Giáo dục tỉnh chỉ đạo duy trì việc học của con em ở các lùm, ấp còn giải phóng; chuyển mạnh sang mũi đấu tranh văn hóa, giáo dục với địch ở vùng tranh chấp và vùng

địch tạm chiếm. Thông qua lực lượng nòng cốt hợp pháp, bán hợp pháp, mở các lớp cấp 1 tư thực bên cạnh các trường tiểu học cộng đồng của địch; tranh thủ nắm giáo viên, nắm học sinh, thực hiện phương châm tuy là trường địch nhưng nội dung là của ta ở nhiều mức độ. Nhờ chuyển hướng đúng đắn, kịp thời, trong suốt giai đoạn chống Việt Nam hóa chiến tranh, trên địa bàn các huyện Giồng Trôm, Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Chợ Lách, Châu Thành, Thạnh Phú... vẫn còn duy trì được các lớp cấp 1, cấp 2 phổ thông và bổ túc văn hóa, qui mô hàng nghìn học sinh cho đến ngày giải phóng.

Khái quát thành quả nổi bật này, trong bài "Về những ngôi trường Việt Cộng" của đồng chí Nguyễn Văn Hanh (Tám Dân), nguyên khu ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Khu ủy Khu 8 (Trung-Nam Bộ), có viết: "Tính đến đầu năm 1962, toàn Khu có vài ngàn lớp học với trăm ngàn học sinh cấp 1, đông nhất là Bến Tre (60.000) và Mỹ Tho (25.000). Mỏ Cày có một số trường liên xã với trên 1.750 học sinh". Đồng thời, trong bài "Giáo dục Trung-Nam Bộ thời kỳ chống Mỹ, cứu nước" của đồng chí Nguyễn Trọng Đàm, nguyên Phó Giám đốc Sở Giáo dục Khu 8 cũng viết: "Đầu năm 1962, toàn Khu 8 có gần 2.000 lớp học với 110.000 học sinh; Bến Tre đông nhất tới 70.000 học sinh; Mỹ Tho 25.000 học sinh; còn lại ở các tỉnh khác trong Khu". ■

(còn tiếp)

TỈNH HỘI ĐẾN THĂM HỘI CGC XÃ TÂN PHÚ

✍ Cao Chiên

(Chủ tịch Hội CGC Tân Phú)



PCT.Tỉnh hội Nguyễn Văn Ba phát biểu

*Được tin Tỉnh Hội đến thăm
Nửa mừng, nửa sợ đêm nằm không yên.
Mừng vì mình được ưu tiên
Sợ không chu đáo, sợ phiền anh em.*

Đó là tâm trạng của chúng tôi, tâm trạng chung của BCH Hội CGC xã Tân Phú.

Từ ngày được thành lập đến giờ (năm 2011) BCH chúng tôi “Làm đại” theo kế hoạch Huyện Hội CGC Châu Thành và theo suy nghĩ, yêu cầu thực tế của địa phương chứ có được đào tạo, trường lớp gì đâu. Vì thế, được tin Tỉnh Hội CGC đến thăm, thiết tình là chúng tôi lo lắng. Tiếng “Thăm”: nghe nhẹ nhàng và tình cảm đến thế, nhưng tôi lại tự làm khổ mình: Tỉnh Hội “Thanh tra” mình đây!. Hồi còn đi dạy, ai mà chẳng ngán thanh tra, giờ nghỉ dạy rồi, chắc là cũng na ná như vậy. Cả BCH ai cũng lo, nào là hồ sơ, sổ sách, nào là báo cáo... rồi lại tự an ủi, tự động viên nhau: đừng lo, mình đã làm hết sức rồi, không có gì đâu!

Bên cạnh đó, chúng tôi luôn nhận được lời khích lệ của chị Chủ tịch Huyện Hội, chị bảo chúng tôi yên tâm, chỉ là thăm thôi mà. Cách làm việc nhẹ nhàng lắm, đâu phải giống như hồi mình còn đi dạy. Nghe vậy, chúng tôi cũng bớt lo, thế là chúng tôi chuẩn bị tâm thế để đón Tỉnh Hội về thăm.

Đúng như kế hoạch đã đề ra, 8 giờ ngày 9/9/2016, một buổi sáng đẹp trời, các anh chị Tỉnh, Huyện hội đã đến điểm họp, gặp nhau tay bắt, mặt

mừng thân thiết như anh em một nhà. Qua phần giới thiệu, chúng tôi bắt đầu làm việc. Đầu tiên là báo cáo hoạt động của Hội CGC xã Tân Phú trong thời gian qua, nghe báo cáo xong, các anh đặt câu hỏi để nắm rõ hơn về quy chế hoạt động, về những thành quả mà CGC xã Tân Phú đã đạt được. Sau phần trình bày, Hội CGC xã Tân Phú đã nhận được những góp ý rất chân tình, rất cụ thể của Tỉnh Hội, những lời góp ý đó sẽ là nguồn động viên quý báu, là hành trang để chúng tôi vững bước hơn ở chặng đường phía trước. Đúng là Tỉnh Hội đã đến thăm chứ không phải thanh tra như chúng tôi đã nghĩ.

Chúng tôi nghe ấm áp lắm vì công sức chúng tôi bỏ ra trong suốt 5 năm qua không uổng phí chút nào. Chúng tôi không đơn độc vì đã có Tỉnh, Huyện Hội luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện để chúng tôi hoạt động, đặc biệt là sự ủng hộ, góp sức của hơn 50 hội viên xã nhà. Và điều đáng tự hào, đáng trân trọng nhất là UBND, UBMTTQ VN xã Tân Phú lúc nào cũng ưu ái đến chúng tôi. Ngày 20/11 hàng năm đều tổ chức lễ Ngày Nhà giáo riêng cho Hội Cựu giáo chức. Với những ân tình ấy, chúng tôi sẽ cố gắng hết sức mình, động viên nhau đưa hoạt động Hội Cựu giáo chức xã nhà ngày càng tiến xa hơn.

Thay cho lời kết, chúng tôi xin cảm ơn anh chị Tỉnh, Huyện Hội đã đến thăm, đã động viên, quan tâm, góp ý để Hội CGC xã Tân Phú hoạt động tốt hơn nữa. Chúc các anh chị luôn mạnh khỏe. Chúc Hội CGC tỉnh nhà ngày càng vững mạnh. ■



CT.Hội CGC huyện Châu Thành Hồ Thị Liễu phát biểu

Âm Vang Màu Hoa Đỏ

(Kính tặng Quý Mẹ Việt Nam anh hùng)

✍ Kim Chi

(Trường THCS Phước Mỹ Trung huyện Mộ Cày Bắc)

Mỗi mùa xuân đến
 Dáng mẹ gầy thêm
 Cánh mai rơi rụng trước thêm
 Tuyết sương không thể nhuộm thêm mái đầu...
 Qua bao cuộc bể dâu
 Anh nằm yên, mẹ một đời lặng lẽ
 Tổ quốc Ghi Công người trai trẻ
 Oì non sông anh đã hy sinh...
 Từ Phòng Lao động thương binh
 Anh cán bộ mang giỏ quà đến tặng
 Mẹ ngồi im lặng
 Mắt nhìn xa xa
 Tay run run đón nhận món quà
 Bánh mứt, gói trà, chai rượu...
 Mẹ nhìn anh chăm chú
 Như ngày nào đọc lá thư anh
 Làn sương mờ
 Hay khói bụi chiến tranh
 Đã cuốn ước mơ xa mãi mãi...
 Mẹ kéo áo lau nhanh dòng lệ chảy
 Đôi mắt buồn khao khát một ngày vui...
 Chiều xuống dần, ai đánh giọt đàn rơi
 Nghe âm vang ca từ "Màu hoa đỏ"
 "Có người lính... ra đi... mùa thu đỏ..."
 Mẹ già mỗi mắt nhìn theo..."
 Tiền anh đi dưới mái tranh nghèo
 Đất nước sang trang,
 Mẹ sống ấm êm trong căn nhà tình nghĩa.
 Anh đã đi rồi...
 Không, anh vẫn còn bên mẹ
 Làn tay mở quà nước mắt mẹ rơi...
 ...
 Tưởng chừng anh ở xa xôi
 Gửi về cho mẹ một trời bình yên...

Xuân Về!

✍ Trung Bửu

(Trường THCS Khánh Thanh Tân huyện Mộ Cày Bắc)

Xuân về lộng lẫy, chỗi xanh
 Có đàn bướm trắng, lượn quanh đón chào.
 Xuân về hoa lá xinh sao,
 Ươm lên đón nắng, một màu tươi xanh.
 Xa quê đoàn tụ đậm tình
 Ôn về kỷ niệm chúng mình ngày xưa
 Một thời gian khó nắng mưa
 Mà nay kể lại, say sưa mận nồng.
 Thoáng qua đã hết mùa đông
 Thời gian nhanh quá, tuổi hồng trôi qua.
 Xuân về đánh thức lòng ta
 Nhớ xuân Đông Khởi quê nhà về vang.

Theo Dấu Chân Phía Trước

✍ Nguyễn Thành Chơn

(Giáo viên Trường THCS Châu Bình, huyện Giồng Trôm)

Ba mươi năm trên bục giảng
 Máu thấm bài "Viếng lăng Bác".
 Rồi say sưa cất tiếng hát
 Không chỉ đời lần!
 Mèn dù chưa đặt chân về Đất Tổ bốn ngàn năm.
 Trong tâm tưởng đã đi tận cùng đất nước.
 Thế hệ chúng tôi.
 Mời theo "Dấu chân phía trước",
 Dấu chân của Bác - Sáng - Trong - Vững chắc... lạ thường!

 Tự hào thay dáng đứng quê hương.
 Dáng đứng vị Chu già dân tộc.
 Không ngà que trước bão giông và kẻ thù xâm lược
 Lèo lái con thuyền đến bến vinh quang!
 Mời theo "Dấu chân phía trước".
 Chúng tôi...
 Mang con tim vững bước vào đời..

Theo Chân Lễ Hội Cựu Đồ

Chào mừng Kỷ niệm 194 năm ngày sinh Nhà giáo, nhà thơ yêu nước
Nguyễn Đình Chiểu - Bến Tre (01/7/1822 - 01/7/2016)

✍ Dạ Thu

Đất thơ xứ lụa Ba Tri
Mừng Một Tháng Bảy khắc ghi muôn lòng.
M nắng vui, trời đẹp, người đồng
Lễ hội trang trọng... Cựu Đồ Bến Tre !
Danh thơm vang vọng mãi nghe
Vần thơ Đình Chiểu búa đe đầu thù
Áng văn tuyệt tác luân lưu
Nghìn năm sắc bén... chín chu chương đời.
Biển gọi gió nồm nao sóng vỗ
Hồi hải triều phố giục tao nhân
Rộn rạo náo nức bâng khuâng
Thi ca tương hội trong ngàn vút cao
Ba Tri hội! Xa!. Gần!... mong đợi
Tiếng tơ lòng đầu thẹn gặp nhau
Hương đêm thốn thừe dạt dào
Cung âm réo rắt, trăng sao thần thờ.
Thầy ngôi "Chợ chữ" in trang giấy
Quyển rũ lòng ai lưỡng ngẩn ngơ
Sáo diều lạc lối bến mơ
Bên em áo lụa... đọc thơ Cựu Đồ.

Suy Tư

(Trân trọng tặng các nhà giáo lão thành nhân ngày 20/11)

✍ Trúc Mai

(CLB Văn học Hội CGC tỉnh Bến Tre)

Trước sau lòng tạc chữ đỉnh ninh
Trọn nghĩa quê hương... vẹn hiếu tình
Vai nặng... đường xa... thương bước trẻ
Sông sâu... thuyền khảm vừng tâm mình
Bụi trần khó bện màu băng tuyết
M nắng lửa thêm ngời ánh sắt đỉnh
Lớp lớp sóng xô cồn hóa biển
Trăm năm hể... một thoáng phù sinh!

Nhớ Lắm

✍ Thụy Châu

Đã gói vào tìm thuở ấu thơ,
Những ngày đuổi bướm, hái hoa xưa.
Ngôi trường vắng vắng lời nghiêm huấn,
Lớp học lao xao tiếng đại khờ.
Nhớ mãi đường xưa hoa phượng trái,
Thương hoài lối cũ tiếng ve đưa.
Thầy cô, bạn hữu giờ đâu nhỉ?
Dọng hương mây xa chỉ mịt mờ.

Cô Giáo Bãi Ngang⁽¹⁾

(Mến tặng các cô giáo bãi ngang)

✍ Nguyễn An Cư

Chào em! Cô giáo bãi ngang.
Thị thành không dạy, lại sang xứ này ?
Bốn bề biển - đảo - trời mây
Phố phường xa ngái, lấy ai bạn cùng ?
Ngày đêm sóng gió bão bùng
Chim kêu vượn hú, mưa rừng lất lay !
Bãi ngang nước ngập - nắng đầy.
M nắng trời má phấn, nước lầy gót son
Gập ghềnh bao nhịp cầu trơn
Liệu còn vừng bước hay sờn lòng đây ?

- Em đi tiếp sức cô thầy
Thèm con én nhỏ, miệt mài thêm Xuân
Sợ gì những chuyện gian truân
Cầu trơn, nước ngập, xa gần,... sá chi !
Mời nào Đảng gọi cứ đi
Quyết tâm vừng bước có chi sờn lòng ?
Sợ gì cách núi ngăn sông
Nhớ lời Bác dạy "Đầu cần" em đi ? (2)

⁽¹⁾ Bãi ngang: vùng ven biển, cồn bãi, còn khó khăn cách trở

⁽²⁾ Lời Bác dạy: "Đầu cần thanh niên có. Đầu khó có thanh niên".

HỘI CGC TỈNH THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI HỘI CGC BÌNH THẠNH - THẠNH PHÚ

✍ Nguyễn Thị Điện
(P.CT Hội CGC huyện Thạnh Phú)

Ngày 30.9.2016, Đoàn Hội CGC tỉnh do ông Nguyễn Thanh Sơn-nguyên Giám đốc SGD&ĐT, Chủ tịch Hội đến thăm và kiểm tra Hội CGC Thạnh Phú, Hội cơ sở Bình Thạnh. Buổi làm việc có sự tham dự quý báu của đại biểu BLĐ Phòng GD&ĐT, Chủ tịch Liên đoàn phụ trách GD huyện, Hội Khuyến học huyện; P.Bí thư, đại biểu CCB, Hội CTĐ, Hội PN, UB MTTQ VN, BGH trường xã Bình Thạnh; BTV, BTT, BCH Hội CGC huyện; Chủ tịch, P.CT, UVKT các Hội cơ sở trong huyện; Chủ tịch danh dự, BCH và toàn thể hội viên Hội cơ sở Bình Thạnh. Tổng cộng 49 người. Kết quả, được Tỉnh hội đánh giá rất khả quan, là Hội vững mạnh.

Sau Kiểm tra, Đoàn tham quan và dùng cơm tại nhà anh Lê Văn Long-UV BCH Hội CGC Bình Thạnh-là hội viên tiêu biểu gia đình thành đạt, kinh tế giỏi với mô hình kinh doanh tôm giống, thức ăn và nuôi tôm công nghiệp. Tiếp theo, Hội CGC huyện tổ chức đi thăm Biển Thạnh Hải. Cùng ngồi quây quần bên nhau trong một quán cao ven triền với cà phê trưa trò chuyện,



Quang cảnh buổi làm việc



Chủ tịch Hội CGC Bình Thạnh báo cáo

ngắm biển, hứng gió, nghe sóng nhìn con nước lớn giữa những trận cười, trêu chọc. Thú vị bất ngờ, CGC hân hạnh gặp đoàn nghệ sĩ Vũ Linh, cũng đang chơi biển. Các chị tranh thủ tiếp xúc giao lưu và chụp nhanh một vài ảnh kỷ niệm, tiếc là không có nhiều thời gian,.... Sau hơn tiếng đồng hồ, đoàn CGC đi thăm tiếp, ở chơi dùng bữa, hát karaoke tại gia đình anh Phạm Tuấn Sáng - Chủ tịch Hội CGC Thạnh Hải, có con cái thành đạt và có mô hình nuôi tôm công nghiệp, trồng xoài, nuôi gà vịt sạch thật thành công.

Rất cảm động!... nơi đây là một xã vùng xa, tình người, tình đồng nghiệp lắng đọng ấm áp. Lâu lắm CGC 3 tiểu vùng trong huyện mới có dịp gặp nhau thế này. Cuộc vui cũng phải tàn vì mặt trời sắp lặn! Tay bắt tay không muốn rời, trao lời hẹn gặp lại.

Hội CGC huyện chân thành cảm ơn Hội CGC tỉnh, quý đại biểu; đặc biệt là BCH Hội CGC Bình Thạnh và Thạnh Hải; gia đình anh Long, anh Sáng đã góp phần cho buổi làm việc thành công, chuyến tham quan thật vui, thật ý nghĩa. ■

**Xuân an khang đức tài như ý
Niên thịnh vượng phúc thọ vô biên**

ST

HỘI CỰU GIÁO CHỨC XÃ LƯƠNG HÒA (GIỒNG TRÔM)

THAM QUAN THẠNH PHONG

✍️ Dương Văn Phôi

Sáng ngày 19/4/2016, Hội Cựu giáo chức xã Lương Hòa (Giồng Trôm) tổ chức đi tham quan biển Thạnh Phong (Thạnh Phú).

Đoàn xe đi 29 chỗ ngồi, khởi hành lúc 6^h30 tại Đền thờ Nữ tướng Nguyễn Thị Định, hướng về thành phố Bến Tre và theo con đường qua cầu Hàm Luông đến Mỏ cày Nam, rồi Hương Mỹ - Thạnh Phú - Thạnh Phong. Xe chạy với tốc độ bình thường nên đoàn dễ quan sát cảnh vật, các sinh hoạt vào buổi sáng. Bấy giờ trời trong xanh, hứa hẹn một ngày đẹp trời. Dòng người xuôi ngược, sinh hoạt càng lúc càng náo nhiệt hơn. Nhà cửa, phố xá, xóm làng, rặng dừa xen với những cụm lá dừa nước như xếp hàng vẫy tay chào đoàn tham quan. Sau hơn hai tiếng đồng hồ, đoàn vượt qua đoạn đường hơn 80km đến điểm tham quan. Kìa là bờ biển - biển Đông hiện ra trước mắt, một vùng trời nước bao la, mênh mông chừng như vô tận. Đứng trước biển, con người tự nhiên thấy mình bé hẳn lại. Nghĩ đến thân phận cô bác sống với nghề đánh cá ở biển thật vất vả. Biển lặng, sóng yên lúc nào thì yên lòng lúc đó. Lúc giông to gió lớn, biển nổi giận thì biết bao ánh mắt trông chờ, âu lo hướng về biển.

Nghe nói du khách mới đến tham quan biển Thạnh Phong vài năm nay. Dọc bờ biển còn có vẻ hoang sơ, có một số hàng quán chen nhau lấn ra biển hy vọng du khách tìm để đón gió biển mát rượi. Đó đây, cũng có nhóm người tắm biển. Có lẽ phải cần thêm một số thời gian nữa, có sự đầu tư xây dựng mới trở nên đẹp, khang trang, thu hút.



Đoàn đến ấp 8, xã Thạnh Hải, tại cồn Bửng để viếng nơi thờ Cá Ông là tín ngưỡng phổ biến, mang đậm nét văn hóa dân gian của cư dân làm nghề cá như các huyện biển Ba Tri, Bình Đại.

Nơi đây đã tổ chức được hai lần lễ hội Nghinh Ông vào 2 ngày 15 và 16 tháng Giêng (năm 2014 và 2015). Những ngày trước đó có hoạt động văn hóa văn nghệ, giao lưu đờn ca tài tử, múa lân, triển lãm hình ảnh, hội thi mâm xôi, giao lưu thể thao...

Thạnh Phong - Thạnh Hải... là những xã nằm phía Đông Nam của huyện Thạnh Phú. Trước giải phóng, nhìn từ xa chỉ một màu lá cây mênh mông phủ đầy, có người gọi Thạnh Phong là cồn Rừng, Thạnh Phong đã hứng chịu nhiều bom đạn trong chiến tranh... nay đã thay da đổi thịt. Thạnh Phong, một nơi mà cách đây hơn nửa thế kỷ là vùng xa xôi, cây cối um tùm, giờ đây hoàn toàn thay đổi. Tương lai, chắc chắn Thạnh Phong sẽ là khu du lịch tham quan đẹp nhất nhì vùng biển phía Đông Nam tỉnh Bến Tre, dẫn đến cuộc sống của người dân sẽ vươn lên, sung túc.

Sau một lúc bách bộ tham quan, một lúc ngồi xúm xít nhau trong quán thưởng thức đặc sản vùng biển, nhâm nhi..., đoàn trở về và tạm chia tay nhau khoảng 15 giờ cùng ngày.

Chuyến đi ngắn thời gian nhưng dấu ấn đậm nét để lại trong tâm tư mỗi người là đất nước ta nơi nào cũng đẹp, đẹp tự nhiên và được tôn thêm nhờ bàn tay, khối óc của con người. ■



Chúc Mừng Năm Mới

✍️ Trung Bửu

(Trường THCS Khánh Thạnh Tân huyện Mộ Cày Bắc)

Quê mình tháng Chạp đón xuân
Mẹ trồng rau cải mấy tuần trước đây
Cha thì chăm bón kiếng cây
Sửa sang đúng dáng, quần dây nhiều vòng
Dáng hình con cá hóa long
Bón phân tưới nước trở bông đúng ngày
Xuân về chăm sóc hoa mai
Với cây kiếng lá phát tài tươi xinh
Lâu rồi trở lại quê mình
Quê hương đổi mới ân tình chẳng phai
Mừng mùa xuân mới năm nay
Xây nông thôn mới chung tay quê mình.

Còn Mãi Mùa Xuân

✍️ Đỗ Hữu Tín

(Thị trấn Chợ Lách)

Nguyệt tàn, dương khởi đón ngày xuân
Lần nữa xuân nay nữa mấy lần.
Lớp học nhiệt tình khai trí tuệ,
Trường thi nghiêm túc, thuận lòng nhân.
Nhân sinh đen bạc, theo thường sự,
Ôu trụy sắc không cũng chuyển dần
Bờ giúc đồ ngang đưa đón mai
Đòng đời còn lại những mùa xuân.



CON GÀ TRONG NGÔN NGỮ DÂN GIAN VIỆT NAM

✍️ Nguyễn Văn Lượng



Theo các sách về động vật học, hầu hết các giống gà trên thế giới đều có nguồn gốc từ 4 giống gà rừng Châu Á: Gallus bankia, Gallus Lafayette Lesson, Gallus varius chaw, Gallus Sonnerati. Riêng Tự điển Bách khoa Larousse thế kỷ XX còn nói rõ giống gà bankia có nguồn gốc ở Cochinchine, tức Nam Bộ. Vậy Việt Nam ta là một trong những chiếc nôi của loài gà.

Trong văn học dân gian cổ, chúng ta có truyện nôm khuyết danh “Lục súc tranh công”, đó là các con vật nuôi trong gia đình kể công, đó là: Trâu, Chó, Ngựa, Dê, Gà, Lợn.

Gà là một trong 12 con giáp được thành ngữ, tục ngữ, ca dao nhắc đến nhiều nhất. Đặc biệt, dân gian khai thác về tập tính của con gà bao gồm cả thói hư, tật xấu hoặc hành vi, cử chỉ tốt đẹp nào đó có liên quan đến con người trong cuộc sống hàng ngày.

“Gà trống nuôi con” là một hình ảnh đẹp chỉ cảnh những người đàn ông vợ chết, lủi thủi nuôi con. Còn không có điều kiện đi ra, chỉ lòng vòng trong nhà ngoài ngõ thì có câu: “Gà què ăn quần cối xay”. Còn như có sự đùm bọc, chở che, ôm ấp mẹ hiền, thì lại có câu: “Gà con ấp mẹ”. Nhờ vậy, ăn của người rồi lại phẫn, đã có câu phê phán: “Ăn xong quẹt mỏ như gà”. Không ít trường hợp, người cùng ruột rà, thân thích lại ngấm ngấm dùng thủ đoạn thâm độc để ám hại nhau, việc làm xấu xa đó được phê phán

bằng hình ảnh rất thâm thúy, đầy ẩn tượng: “Gà nhà bôi mặt đá nhau”. Trong học tập, người viết chữ quá xấu, bị chê trách bằng câu: “Chữ như gà bới”. Còn một hoàn cảnh cũng ưa có sự phê phán, châm chọc đó là khi lâm vào tình thế khó bề xoay trở, tấn thoái lưỡng nan, khi ấy người ta dễ bị lâm vào hoàn cảnh: “Lúng túng như gà mắc tóc” hay: “Lúng quính như gà mắc đẻ”. Còn một cảnh ngộ có liên quan đến yếu tố tâm lý: “Chó cậy gần nhà, gà cậy gần chuồng”. Thật là chính xác. Thật ra, không riêng gì chó và gà, mà phần lớn động vật đều có chung đặc điểm mang tính bản năng này. Nơi trú ẩn chính là môi trường sống quen thuộc, không những thế, đó còn là nơi ẩn núp đáng tin cậy của mọi con vật. Hoàn toàn đúng cả với con người. Con gà, con người (trong nghĩa bóng) thường: “Gà tức nhau tiếng gáy”, ganh tị, cà nanh, tìm cách đim nhau nhiều khi con người như con gà trống, con người là sự khoe tài, hãnh cần thận nhé, chết vì tiếng gáy đấy!

Nhược điểm truyền kiếp của dòng họ nhà gà mà ngôn ngữ dân gian Việt Nam đã ghi nhận chính là thị giác kém cỏi của chúng lúc trời chạng vạng tối. Đó là cái tật được diễn đạt bằng từ “quáng gà” mà “Đại Nam quốc âm tự vị” của Huỳnh Tịnh của (tức Paulus Cửa) đã giảng như sau:

“Con mắt tỏ rõ ban ngày mà chừng gần tối thì mờ nghêch, cũng như con gà”

Con người cũng có chứng bệnh này, nhất là người lớn tuổi.

Chính từ bệnh quáng gà mà tục ngữ có những câu như “Lờ mờ như gà ban hôm”, “Ngây ngô như gà mờ”...

Đặc điểm thứ hai của giống gà mà dân gian nói đến là cái dáng dấp ngơ ngác, lơ láo vốn có cũng là một biểu hiện rất thường thấy trong tập tính của loài gà, từ đó đã tạo ra các cụm từ: “Gà con mất mẹ”, “Gà tơ đi lạc” đặc biệt là cụm từ “Gà mở cửa mả”. Thành ngữ “Gà mở cửa mả” là cách nói đặc trưng của người Nam Bộ, được nhà Từ điển học Huỳnh Tịnh Của giảng như sau:

“Bộ ngơ ngẩn không biết đường đi. Gà dùng mà mở cửa mả rồi thì khờ, không biết đường nào mà đi.

Đặc điểm thứ ba trong tập tính của con gà là sự bươi bới bừa bãi của nó. Thế nên mới có câu: “Văng chủ nhà, gà bới bếp”, “Trấu trong nhà, để gà ai bới”...

Ba đặc điểm trên cho loài gà nói chung, riêng ở chị gà mái còn được con mắt dân gian nhìn thấy như là một chị phụ nữ bực tuệch, sau khi sinh đẻ ra trứng thì lại: “Gà đẻ gà cục tác”. Cái nét này của chị gà mái đã khắc họa thành tập tính không hề có ngoại lệ.

Nói đến gà mái ta lại nói thêm một đặc điểm nữa ở người phụ nữ quá quắt, dữ “dễ sợ”: “Nữ kê tác quái, gà mái đá gà cồ”

Nói một chút về ca dao, chúng ta nhớ lại câu ca dao rất hay, rất Việt Nam:

“Khôn ngoan đối đáp người ngoài
Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau”

Nói gì thì nói, đúng như câu tục ngữ mền khách của dân gian Việt Nam, gà là con vật nuôi để ăn thịt, đúng như câu nói: “Khách đến nhà không gà thì vịt”. Ngày nay, thịt gà được chế biến thành nhiều món ngon, lạ nhưng truyền thống ở miền Nam vẫn là gà xé phay trộn bắp chuối hột, còn miền Bắc thì vẫn là: “Con gà cục tác lá chanh”.

Muốn có gà để bán thì phải nuôi và phải biết nuôi, về việc này, người nông dân cũng có hàng tá kinh nghiệm.

Trước hết là kinh nghiệm chọn giống gà: “Con cha, gà giống”, “Vịt rần, gà cúp chớ nuôi, gà đen, chân trắng mẹ mắng cũng mua”, “Gà trắng chân chì mua chi giống ấy...”

Trong cách nuôi cũng có những lời khuyên: “Lợn thả, gà nhốt”, “Thương con thì cho ăn quà, nuôi gà thì phải tốn thóc”...

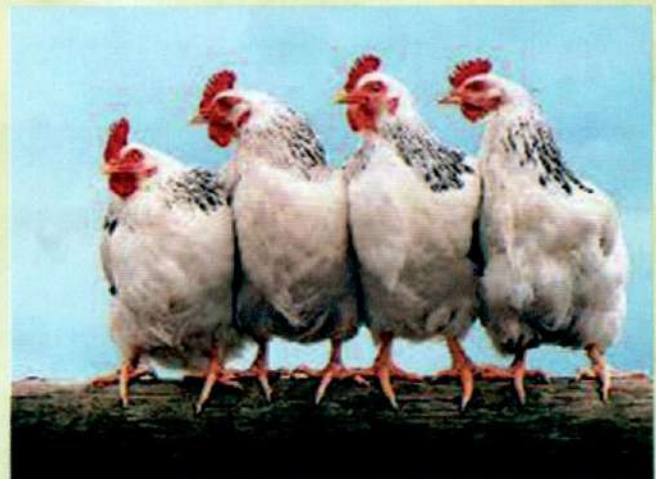
Cho đến việc bán gà, người ta cũng có nhận xét: “Chớ bán gà ngày gió, chớ bán chó ngày mưa”

Kinh nghiệm nuôi gà cho thấy con gà bị thương rất dễ lành: “Chó liền da, gà liền xương”

Sau cùng, ngày Tết về, cúng gà xem giò gà (dần dần thành tập tục của người miền Nam cho vui nhà vui cửa vào ngày mừng Ba Tết). Đó là một con gà giò thật ngon và thật tươi, rồi thì mời bạn bè vui ngày Xuân. Nói như Tú Xương:

“Phong lưu rất mực ba ngày Tết
Kiết cú như ai cũng rượu chè”

Đồng ý nhé các bạn đọc và quý thân bằng, quyến thuộc. ■



ẤN VÀ KIẾM CỦA NHÀ NGUYỄN BÂY GIỜ Ở ĐÂU?

✍️ **Trần Anh Tuấn**
(Chi hội CGC Sở GD&ĐT)



Chiều ngày 30/8/1945, tại Quảng trường Ngọ Môn (Huế) trong buổi lễ thoái vị của Vua Bảo Đại, ông Trần Huy Liệu thay mặt phái đoàn đại diện Chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) đón nhận cặp ấn kiếm từ vị vua cuối cùng trong lịch sử Việt Nam.

Ngày hôm sau, đoàn mang quốc ấn và quốc kiếm đưa về Hà Nội cất giữ. Nhưng sau ngày Toàn quốc kháng chiến, cặp ấn kiếm này lại bị thất lạc.

Ngày 29/8/1945, theo thỏa thuận với phái đoàn đại diện Chính phủ VNDCCH, Vua Bảo Đại sẽ công khai tuyên bố trước quốc dân đồng bào là Nhà vua tự nguyện thoái vị và trao ấn kiếm là hai bảo vật tượng trưng cho quyền lực của vương triều.

Chiều ngày 30/8/1945, Vua Bảo Đại mặc triều phục đọc bản Chiếu thoái vị trước hàng vạn người dự mít tinh ở Quảng trường Ngọ Môn. Vua Bảo Đại hai tay dâng lên chiếc kiếm dài nạm ngọc và sau đó là chiếc ấn vàng hình vương. Ông Trần Huy Liệu thay mặt Chính phủ lâm thời nước VNDCCH tiếp nhận hai vật tượng trưng cho chế độ phong kiến.

Sau ngày thực dân Pháp tái chiếm Hà Nội (tháng 12/1946) trong lúc đào đất xây dựng công trình quân sự ở ngoại thành Hà Nội, lính Pháp bất ngờ tìm thấy một cái thùng bằng sắt, bên trong đựng một cái ấn và một cái kiếm bị bể gãy làm đôi.

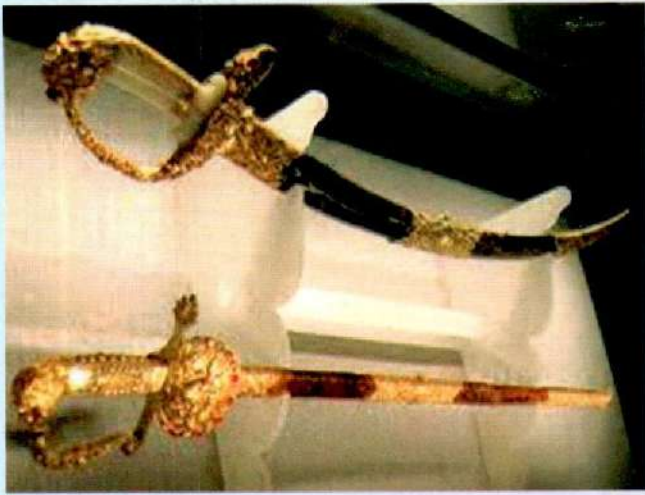
Khi thành lập cái gọi là “Chính phủ quốc gia” do Bảo Đại đứng đầu, thực dân Pháp long trọng tổ chức lễ trả lại ấn kiếm cho Quốc trưởng Bảo Đại (ngày 8/3/1952) nhằm gây tác động tâm lý đối với nhân dân vùng Pháp chiếm đóng, với hàm ý “Vua đi rồi vua lại về”. Vua Bảo Đại đã thoái vị ngày 30/8/1945 nay Cựu hoàng đã trở về làm Quốc trưởng.

Theo bà Mộng Điệp - Thứ phi của Vua Bảo Đại đã kể lại với ông Nguyễn Đắc Xuân khi ông này sang Pháp năm 1996: “Họ đã trả lại ấn kiếm cho nhà Nguyễn nhưng ông Bảo Đại lúc ấy đang nghỉ mát ở bên Tây, không ai đủ tư cách để nhận lại cả. Ông Lê Thanh Cảnh làm việc cho Pháp thấy thế gọi đây nói lên Buôn Mê Thuật gặp tôi. Nhưng tôi chưa thấy những báu vật ấy bao giờ, không biết có đúng hai cái ấn kiếm mà ông Bảo Đại đã trao cho ông Trần Huy Liệu năm 1945 hay không. Tôi phân vân nên đã mời Đức Từ Cung (mẹ Vua Bảo Đại) ở Huế đi tàu bay lên.

Hôm đón ấn kiếm, Đức Từ Cung bắt phải đặt lên một cái bàn ở sân bay Buôn Mê Thuật, phủ khăn đỏ, lạy ấn và kiếm 5 lạy rồi mới được phép đưa về Dinh...

Năm 1953, chiến tranh trở nên ác liệt, không dám đem cặp ấn kiếm về Huế. Cuối cùng ông Bảo Đại viết giấy giao cho tôi mang sang Pháp với một số tư trang. Sau đó, tôi giao hai báu vật ấy lại cho Hoàng hậu Nam Phương và Hoàng tử Bảo Long”.

Cũng theo bà Mộng Điệp, sau khi Hoàng hậu Nam Phương qua đời (1963), cặp ấn kiếm đó nằm trong tay Hoàng tử Bảo Long.



CHUYẾN THAM QUAN PHAN RANG

✍ Nguyễn Đông Âu
(UVTT Tỉnh hội)

Như thông lệ, năm 2016, Tỉnh hội kết hợp cùng các Huyện, Thành hội và các Chi hội trực thuộc tổ chức chuyến tham quan, nghỉ dưỡng ở Phan Rang, một tỉnh nằm ở vùng đất Nam Trung bộ, có khí hậu bán sa mạc, một vùng đất đầy nắng và gió mà nhiều người ví vùng đất này là “Nắng như rang, gió như phang”.

Khởi hành lúc 5 giờ sáng ngày 13/04/2016, 38 hội viên và thân nhân lên chung một xe bắt đầu lên đường. Lúc 6 giờ, đoàn dừng chân ở khu nghỉ dưỡng Mê Kông thuộc tỉnh Tiền Giang để điểm tâm sáng. 6 giờ 40, đoàn tiếp tục lên đường, qua cao tốc Trung Lương- Thành phố Hồ Chí Minh, tiếp đại lộ Võ Văn Kiệt, chui hầm Thủ Thiêm, lên cao tốc Long Thành – Dầu Giây.. Đến Phan Thiết (Bình Thuận) lúc 11 giờ. Dùng cơm trưa xong, cả đoàn tiếp tục lên đường trực chỉ Phan Rang và đến Phan Rang lúc 15 giờ 30, Tiết kiệm thời gian, cả đoàn ghé thăm làng dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, xem các nghệ nhân dệt bằng các khung dệt thủ công, sản phẩm làm ra với nhiều hoa văn rất đẹp, nhiều thành viên trong đoàn chọn lựa sản phẩm làm ra mua về làm kỷ niệm cho chuyến đi. Rời làng Mỹ Nghiệp, đoàn ghé thăm làng gốm Bầu Trúc, cách Phan Rang 10km, đây là một trong

☞ Theo tác phẩm “Qua Pháp tìm Huế xưa” của Nguyễn Đắc Xuân thì sau ngày Bảo Đại xuất bản cuốn hồi ký Le Dragon d'Annam (1980) và làm giấy kết hôn với bà Monique Baudot (1982), Bảo Đại làm đơn kiện con trai Bảo Long đòi lại cặp ấn kiếm. Tòa xử Bảo Long được giữ cây kiếm và giao lại cái ấn cho Bảo Đại.

Theo ông Lê Văn Lân, tác giả cuốn “Chiếc bảo ấn cuối cùng của Hoàng đế Việt Nam” (Xuất bản tại Hoa Kỳ năm 1998) thì chiếc ấn nặng 280 lạng 9 chỉ 2 phân vàng mười tuổi = 10,534kg vàng. Chiếc ấn có tên là Hoàng Đế Chi Bảo, hình vuông, mỗi cạnh 12cm, dày 2cm, cuống núm hình con rồng lượn cong. Ấn Hoàng Đế Chi Bảo được đúc năm Minh Mạng thứ tư (1823).

Còn chiếc kiếm, cũng theo tài liệu của Lê Văn Lân, trên vỏ có khắc dòng chữ “Khải Định niên chế”. Tức là chiếc kiếm ra đời trong khoảng các năm từ 1916 đến 1925, chuôi kiếm nạm ngọc, hình dáng chung của kiếm rất đẹp. Giá trị vật chất cũng như niên đại không bao nhiêu, nhưng nó được xem là quốc bảo vì giá trị lịch sử.

Sau hơn 70 năm kể từ ngày cặp ấn kiếm của triều Nguyễn được trao cho chính quyền cách mạng, cặp quốc bảo này vẫn còn đang lưu lạc ở phương Tây. Người Việt Nam chúng ta nhất định phải tìm kiếm bằng được nơi lưu giữ của cặp ấn kiếm lịch sử này để có một ngày “Châu về hợp phở”.

(Phỏng theo “100 bí mật kinh đô Huế” của Minh Châu)



hai làng gốm cổ xưa nhất Đông Nam Á. Hầu hết các gia đình này đều sống bằng nghề làm gốm. Đất dùng là loại đất sét đặc biệt, mịn và dẻo. Được chứng kiến cách làm gốm nơi đây khác với cách làm của ta, thay vì dùng bàn xoay đạp chân, người làm gốm ở đây trực tiếp xoay người quanh bàn, dùng tay vuốt, nặn rất khéo. Mỗi nhà đều có khu trưng bày sản phẩm. Ngày nay, do sự cạnh tranh với những sản phẩm công nghiệp làm bằng kim loại, nhựa nên sinh hoạt trong làng gốm có vẻ trầm. Tỉnh Ninh Thuận là lãnh địa của người Chăm, nên họ tiếp tục bảo vệ truyền thống của mình trong sinh hoạt đời sống, họ vẫn tiếp tục sử dụng những gì làm ra, thể hiện qua cách ăn mặc và sinh hoạt gia đình. Sau khi ghé 2 điểm tham quan, đoàn về khu nghỉ dưỡng Hoàn Cầu nằm cạnh bãi biển Bình Sơn, các phòng nghỉ biệt lập giống như bun-ga-lô, đủ tiện nghi cho 4 người, không thua kém các phòng trong khách sạn, trong khu còn có hồ bơi. Ninh Thuận có rất nhiều bãi biển hoang sơ rất đẹp, hiện thành phố đang mở rộng để thu hút du khách. Tiềm năng của Phan Rang có nhiều thuận lợi vì nằm giữa 2 trung tâm du lịch lớn là Bình Thuận và Khánh Hòa.

Sau một đêm dưỡng sức do đi đường xa, sáng 14/04/2016, đoàn đi tham quan vịnh Vĩnh Hy, cách Phan Rang 42km về hướng Đông Bắc. Do thời tiết nắng hạn kéo dài nên trên đường đi, trừ các thị trấn, phần còn lại chỉ thấy nắng và gió, các đoàn dê, cừu thiếu cỏ ăn trông rất xơ xác. Trên đường đi, đoàn ghé thăm vườn nho, đặc biệt dù khô hạn, vườn nho vẫn sai quả, trông rất hấp dẫn, rất nhiều thành viên trong đoàn mua về làm quà. Trước khi đến Vĩnh Hy, xe phải chạy khu rừng quốc gia núi Chúa. Vịnh Vĩnh Hy không phải là một vịnh rộng lớn như Hạ Long, Đà Nẵng, nhỏ nhưng rất đẹp, một cửa hướng ra biển Đông, ba mặt còn lại là rừng và núi, phong cảnh



xinh đẹp. Xe đến vịnh, đoàn được xe ô tô điện đưa ra bến tàu, cả đoàn xuống tàu, trên tàu có 2 ô bằng kính để du khách ngắm san hô. Do thời tiết không được thuận lợi, gió nhiều nên tàu không ra khơi xa mà chỉ đi trong phạm vi vịnh, ghé bãi đá xem san hô, xem mũi cá heo, hòn Rùa, bãi tắm bà Diên.

Sau khi thăm vịnh, tàu ghé nhà hàng nổi Vĩnh Tiến để du khách thưởng thức hải sản tự chọn, chế biến tại chỗ theo yêu cầu. Sau khi dùng cơm trưa, đoàn trở về Phan Rang ghé cửa hàng bán đặc sản của tỉnh như rượu nho, mật nho, mủ thơm, cá khô... Do mỗi năm đi tham quan một lần nên đoàn chi rất mạnh tay, ai nấy đều có quà đem về. Đoàn tiếp tục tham quan tháp Pôklong Garai, cách thành phố 7 km về phía tây trên đường qua Đà Lạt, cụm tháp nằm trên đồi Trầu, được xây dựng từ cuối thế kỷ XIII, cửa tháp nhìn về hướng Đông gồm tháp cổng, tháp chính và tháp lửa. Tháp chính là nơi thờ vua Chăm. Trong khu vực tháp có bảo tàng văn hóa dân tộc khá rộng nằm bên dưới chân tháp, lưu giữ rất nhiều hiện vật liên quan đến cuộc sống của người Chăm trong quá khứ và hiện tại. Hằng năm, cứ đến ngày 01/07, người Chăm tổ chức lễ rất long trọng để tưởng nhớ đến nhà vua,

Sáng 16/04, sau khi làm các thủ tục trả phòng, cả đoàn lên xe rời thành phố về lại Bến Tre, trên đường về Phan Thiết, đoàn ghé thăm hồ Trắng xem cảnh đồi cát trắng như sa mạc, giữa khu vực đồi cát mênh mông, có một hồ nước ngọt rộng lớn trông rất đẹp mắt.

Đất nước ta có nhiều cảnh đẹp, mỗi nơi một vẻ, Ninh Thuận từ khi được tách tỉnh đã và đang tích cực xây dựng, mở rộng để trở thành một tỉnh thu hút du khách, nằm giữa 2 tỉnh Khánh Hòa – Bình Thuận, Ninh Thuận là cầu nối giữa 2 khu du lịch đầy tiềm năng. ■

NỖI LO CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

✍ Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

(Giáo viên Trường THPT Lê Anh Xuân huyện Mỏ Cày Bắc)

Đêm qua cứ thao thức mãi, có nên đi khám bệnh không? Nguyên là tuổi đã nhăm nhứ 50 nên Nhà trường ghi danh sách cho đi khám bệnh tổng quát.

Đắn đo mãi rồi cuối cùng sáng ra cũng quyết định, thôi thì cứ đi khám thử một chuyến. Tối Trung tâm y tế cứ ngỡ chắc mình sẽ lạc lõng. Ai dè, đã có các thầy cô cùng trường tới trước ngồi chờ. Ai cũng xấp xỉ trên dưới năm mươi tuổi. Đợi một lát đã thấy một số thầy cô ở các trường khác, ở Phòng Giáo dục huyện cũng có mặt. Mọi người ai cũng vui vẻ - cái vui của lứa tuổi già.

Mặc dù tâm trạng rất thấp thỏm không biết mình có tiềm ẩn bệnh gì nặng không nhưng ai cũng tỏ ra vui vẻ, rôm rả chuyện trò. Trong lúc chờ y bác sĩ gọi đến tên mình, tâm trạng lo lắng. Những câu hỏi được nêu ra: Trong người Bác thế nào? Trước giờ Bác có bệnh tim mạch không? Bác có hút thuốc không? Trung bình bao nhiêu điếu mỗi ngày? hay “Cụ ăn được nhiều không?”. Giấc ngủ của cụ có lâu không? Và mình nghĩ chỉ chờ bác sĩ gọi vào là sẽ khai hết những khó chịu trong người mà trước nay chưa dám khai, chưa dám thăm khám.

Rồi đến khâu đo chiều cao, cân nặng. Vui thật. Xưa mình cao 1m52, nặng nhiều nhất là 42kg thì giờ chỉ cao 1m49, nặng 45kg. Càng già càng thấp. Lại đến lúc lấy máu để xét nghiệm. Chao ôi, sợ quá, không dám nhìn bác sĩ đưa cái kim bơm lấy máu. Lại nghĩ: “Trời ơi, lấy có một chút máu nhẹ nhàng mà mình cũng run sợ, vậy mà tại sao có những người thấy máu chẳng sợ gì. Họ không ngần ngại giết nhau bằng dao, bằng kiếm? Nhớ đến vụ án Bình Phước gần đây mà cả lạnh cả người”.

Lấy máu xong lại càng lo. Không biết máu mình có bệnh gì không. Có các cụ cao tuổi được người nhà dẫn đến khám. Có cụ đã 97 tuổi rồi mà vẫn tỏ ra minh mẫn. Gặp người quen sau vài phút hỏi thăm đã nhận ra họ hàng, lối xóm. Cụ nói: Ở nhà như ở tù. Bởi con cháu cứ trông chừng chăm nom cụ. Rồi các cụ 85, 87, 93, 96 tuổi lưng còng, tóc trắng nhưng trông vẫn còn khỏe so với lứa tuổi.



Thấy các cụ mà bản thân thấy sao sức khỏe mình tệ quá. Liệu mình có sống đến 30, 40 năm nữa như các cụ không? Rõ thật không lạc quan chút nào. Bởi “Sức mình mình biết, việc mình mình lo”.

Sau khi đo huyết áp, khám tai mũi họng là đến lúc phải siêu âm. Lên giường siêu âm, tâm trạng lại càng lo lắng. Xưa nay không có đi khám định kỳ chẳng biết “Bụng dạ mình ra sao”... Bác sĩ vừa siêu âm vừa bảo mình bị “Nhân xơ tử cung”. Trời ơi nghe mà sợ vô cùng. Bác sĩ nói khi nào mãn kinh nếu không có gì khối u tự teo lại, bằng không thì phải mổ. Nhưng phải đi khám định kỳ ba đến sáu tháng một lần. Nghe bác sĩ nói thế, bụng bảo dạ: “Vây cũng an tâm”.

Hết siêu âm là đến giai đoạn chụp hình. Và rồi kỹ thuật viên thông báo việc khám bệnh của mình đã hoàn tất. Trên đường về bao nỗi lo toan. Chỉ mong sao chạy riết về nhà lên mạng tìm “Bác sĩ google”, tìm hiểu thêm về căn bệnh của mình. Sau khi xem xong, trong lòng có phần nào thanh thản!

Và rồi cứ nhắn tin cho các chị, các cháu thông báo bệnh của bản thân. Ai cũng động viên “Không sao đâu!”

Hôm sau, vào trường trường hỏi thăm các thầy. Có người bị phán là cao huyết áp, có người là gan nhiễm mỡ. Chắc là phải giảm “Uống rượu bia” thôi.

Giờ đây ngẫm lại mới thấy tư tưởng “Có bệnh càng lo, không dám đi khám định kỳ” ở mình



☞ thật sự đáng ngại. Biết được bệnh mà ngăn chặn quả là điều tốt. Nhất là những người giảng dạy lâu năm như các giáo viên mình. Dẫu có hồi hộp, lo lắng nhưng dù sao khi biết mình có dấu hiệu của bệnh thì cũng cảm thấy an tâm hơn bội phần.

“Giờ càng già càng cay. Tuổi càng lớn càng sợ”. Sợ sức khỏe không tốt, sợ mắc bệnh hiểm nghèo, sợ chưa thực hiện hết những ước mơ, hoài bão thời tuổi trẻ. Phải chăng đó là những căn bệnh chung của những người đã sắp bước sang tuổi năm mươi.

Viết lại cảm xúc khi đi khám sức khỏe mình, tôi muốn ghi lại cho mọi người, cho những người trẻ đọc được tâm sự của những người già, những người đã đi quá nửa cuộc đời, để tạo được sự đồng cảm, gần gũi, thân thiện hơn với những người cao tuổi hoặc sắp đến gần với tuổi về hưu. Không biết có phải mọi người cùng chung cảm nghĩ với tôi rằng khi người ta càng lớn thì càng biết trân trọng, yêu thương bản thân mình, càng sống nhân hậu, vị tha và tiếc nuối cho thời gian mà mình đã vô tình đánh mất nó.

Tuổi trẻ đi qua không bao giờ trở lại. Bệnh tật có thể đến lúc nào ta không biết được. Vì thế hãy sống sao cho cuộc sống của mình có ý nghĩa khi ta đang sống. Và điều quan trọng là phải dũng cảm đối diện với sự thật để tồn tại. Một lời khuyên cho các anh chị cao tuổi là phải thường xuyên đi khám sức khỏe định kỳ để không phải hối tiếc vì mình đã muộn.

Lo lắng khiến ta thêm yếu đuối. Lạc quan sẽ khiến ta sống lâu, sống khỏe với đời. Đó là những điều tôi nghĩ sau cái lần đi khám sức khỏe lúc mình xấp xỉ tuổi năm mươi. ■

Thiệp Chúc Mừng

✍ Ý Thu

Đang dọn dẹp lại tủ đựng hồ sơ lưu của các năm, đưa con gái tíu tít chạy đến đòi phụ giúp mẹ. Sau một lúc ... “dọn dẹp” và hỏi tôi đủ thứ, con bé reo lên: “A nhiều thứ quá! của ai vậy mẹ?” Tôi nhìn sang cái hộp giấy con bé vừa mở ra. Đó là tất cả tình cảm của những thế hệ học trò tôi đã từng dạy và chủ nhiệm. “Không phải thư đâu con. Đó là thiệp của các anh chị học trò chúc mừng mẹ vào ngày 20/11 và ngày Tết”. Con bé tò mò muốn xem. Nó tỏ ra rất thích thú với những chiếc thiệp có các tranh vẽ ngộ nghĩnh mà các học trò tôi tự thiết kế. Tôi chắc chắn như vậy vì nó không hề “đụng hàng” với các thiệp bày bán ở nhà sách. Con bé mới vào lớp Một, chưa đọc được hết chữ trong thiệp nên nằng nặc đòi tôi đọc giúp. Tôi cầm cái thiệp của em học trò lớp 7³ năm học 2003 - 2004. Tôi rất quý. Cái thiệp nhỏ nhắn cỡ một phần tư trang giấy học trò. Vã lại bốn góc của nó còn không cân xứng nữa. Đây là lớp học trò đầu tiên của tôi.

“Cô kính mến! Nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam, em chúc cô có nhiều sức *khỏe* và đàn hay hát *dụi*. Học trò của cô...”

Lời chúc mộc mạc, nét chữ ngây ngô và có đến hai từ ... sai chính tả. Dễ thương quá! Tôi đọc cho con bé nghe và đã đọc đúng lại hai từ sai đó. Con bé cứ lấy hết cái này đến cái khác cho tôi đọc. Có em còn biết làm thơ tặng tôi với lời lẽ rất chân tình.

“Cô kính mến của em... Hôm nay là tết của cô mà em không có gì để tặng cô. Chỉ có vài dòng chữ nhỏ này. Em chúc cô sức khỏe dồi dào, thành công trên con đường dạy học.

Chào mừng ngày

Nhà giáo Việt Nam

20/11

Kính chúc Thầy, Cô luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt!

Văn Thơ Nhỏ

Cô là mặt trời

Cô là biển khơi

Tỏa sáng khắp nơi

Dạt dào sóng gió

Cho mầm non nhỏ

Cho đàn em nhỏ

Đẹp lá xanh chồi

Tất cả tình thương

Cô là ánh trăng

Đóa hoa thơm hương

Lững lờ trước ngõ

Tấm lòng em đỏ

Đêm đêm sáng tỏ

Vần thơ nhỏ nhỏ

Cho chúng em chơi

Em dành tặng cô

Học trò Kim Phụng

nhắn điện thoại hoặc gửi email nên không có thiệp”. Con bé ngây ngô nói “Con không chịu, con thích thiệp hơn à”. Rồi nó tiếp luôn, rất hùng hồn “Mẹ, con cũng muốn chúc mừng cô của con. Mẹ dạy con làm đi”. Tôi hứa với con bé mà trong lòng dâng lên niềm vui khó tả. Cảm ơn các em học trò đã dành cho tôi những tình cảm thật chân thành. Các em đã gián tiếp giúp cho con gái tôi biết tôn sư trọng đạo.

Tôi thót giật mình vì mấy năm gần đây tôi cũng chúc mừng thầy của tôi qua... điện thoại. Năm nay tôi sẽ cùng con gái làm thiệp chúc mừng. Nhất định là như thế! ■

Mỗi lần đọc lại bài thơ em tặng, trong lòng tôi có một cảm xúc vô cùng khó tả. Các con chữ cứ nhảy múa và lơ mờ trước mắt tôi. Tôi thêm yêu nghề dạy học của mình ... “Mẹ, đọc tiếp cái này cho con nghe đi mẹ!”. Con bé lại chìa ra cái thiệp khác. Cứ thế tôi đọc cho con bé nghe hết các thiệp. Mỗi em một cách riêng. Nhưng có một điểm chung. Đó là tình cảm của các em dành cho tôi. “Sao không có thiệp của năm rồi vậy mẹ?”, con bé hỏi. Tôi cười bảo: “Mấy năm gần đây hiện đại hơn ngày xưa rồi con. Những ngày lễ tết, các anh chị chúc mừng mẹ qua tin

*Thưa giáo viên dạy mình thật
tâm tình như mẹ, hôm nay em chúc*



Chào Mừng

*ngày nhà giáo Việt Nam
20-11*

NIỀM VUI LỚN

✍ Phạm Thị Thu

(Chi hội Cựu giáo chức Khối Sư phạm Bến Tre)



Hạnh phúc nhất của Thầy Cô giáo chính là kết quả giảng dạy và giáo dục học sinh. Từ kết quả này học sinh thể hiện tình cảm của mình đó là lòng biết ơn nhận thức được qua sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện.

Trường tiểu học là bậc học nền tảng của ngành học phổ thông, đặc biệt là lớp Một.

Tôi biết cô Huỳnh Thị Bích Vân - giáo viên dạy lớp Một. Từ khi cô còn là giáo sinh Trường Trung học Sư phạm, nhà trường chọn cô dạy thí điểm để rút kinh nghiệm cho giáo sinh học tập trang bị kỹ năng đứng lớp, phương pháp truyền đạt kiến thức cho học sinh tiểu học.

Năm 1983, cô Bích Vân tốt nghiệp, được phân công về dạy Trường Tiểu học Bến Tre, giảng dạy lớp Một cho đến nay.

Trường Tiểu học Bến Tre là trường sư phạm thực hành của

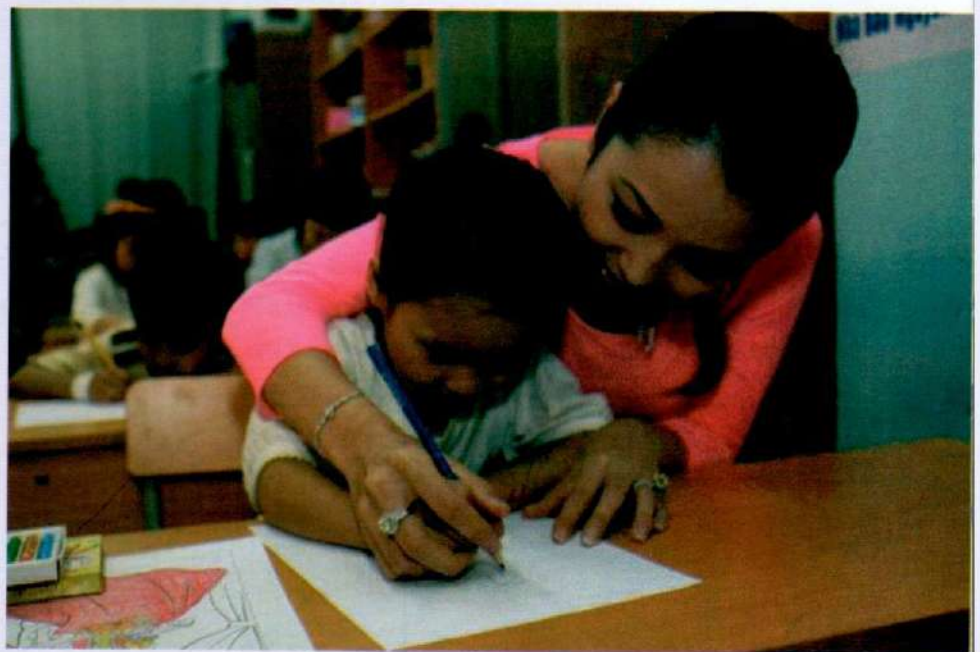
Trường Trung học Sư phạm, tiếp theo là Trường Cao đẳng Sư phạm. Nhà trường đã có công sức đóng góp đáng kể cho việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học tỉnh nhà qua công tác kiến tập, thực tập sư phạm tập trung. Cô Bích Vân luôn được phân công trong Ban Chỉ đạo khối Một, mỗi năm cô đều làm tốt nhiệm vụ của mình.

Với lòng yêu nghề, đức tính chịu thương, chịu khó, đáng quý nhất là tình thương yêu học sinh nên hầu hết học sinh lớp Một của cô Bích Vân đều học tốt các bậc học tiếp theo và thành đạt.

Hiện tại, năm học 2015 - 2016, cháu tôi Trần Nguyễn Tiến Dũng, học lớp Một¹ cô Bích Vân chủ nhiệm. Tính cách cháu hiếu động, học thiếu tập trung, chữ viết ẩu, qua một năm học tập, rèn luyện của cô Bích Vân.

Kết quả:

Học kỳ 1, học kỳ 2 môn học Tiếng Việt, Toán cháu đạt điểm 10; học kỳ 2 đạt: Học sinh 🍀



vở sạch chữ đẹp. Cuối năm cháu và tập thể lớp Một¹ 100% đạt danh hiệu: Hoàn thành tốt nội dung học tập và năng lực phẩm chất của học sinh, 100% viết chữ đẹp.

Tôi và phụ huynh vô cùng biết ơn cô Bích Vân.

Ngày xưa, khi còn là giáo viên, cuối năm học, tôi thường

bảo học sinh viết lên giấy nộp cho cô về những suy nghĩ, kết quả học tập. Qua đây tôi cũng đã phát huy những ưu điểm và điều chỉnh để hoàn thiện hơn nhiệm vụ dạy học của tôi.

Cô Bích Vân cũng thế, tôi xem các tờ giấy viết của các em, tôi rất phấn khởi và nghĩ các em viết chữ đẹp như thế, chữ viết

đều đẹp giống nhau. Nhìn chung tình cảm của các em nêu lên chung qui là biết ơn cô, cái khó của cô dạy em nên người.

Dưới đây là nguyên văn thể hiện những suy nghĩ, tình cảm của học sinh Lê Đỗ Như Ý - lớp trưởng lớp Một¹ cô Bích Vân chủ nhiệm năm học 2015 - 2016.

Lân trường em hoa phương nở là mùa hè sắp đến rồi, em sắp phải xa cô. Cô ơi! Con buồn lắm. Con cảm ơn cô dạy dỗ con suốt năm học qua từng câu, từng chữ, từng kiểu ngồi, cách đi. Con sẽ hứa với cô con sẽ học thật tốt để trở thành con ngoan, trò giỏi để không phụ lòng cô. Tuy cô khó nhưng cái của cô khó của cô đã tạo cho em nên người. Cô đã dạy em thành người tốt, cô dạy em những điều hay. Em rất quý mến cô. Cô như người mẹ thứ hai của con vậy. Cô đi dạy cô mặc áo dài rất đẹp. Em sẽ nhớ ơn cô nhiều lắm và còn thương cô nữa. Từ đầu năm cho tới bây giờ cô đã dạy em biết làm toán, đọc, viết. Trong lòng em sẽ mãi mãi nhớ đến cô.

Học trò của cô: Lê Đỗ Như Ý
11/5/2016
Trường Tiểu học Học Bền Cre
Lớp Một¹

Tháng 9, năm 2016, cô Bích Vân nghỉ hưu.

33 năm trong nghề, cô Bích Vân luôn phấn đấu đạt các danh hiệu giáo viên giỏi cấp

Tỉnh. Năm học nào cô cũng đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Năm học 2010 - 2011 đạt chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh. Tôi thật tiếc khi cô nghỉ hưu.

Với những thành tích trên, cô Bích Vân đã thực hiện nhiệm vụ của mình đúng với tinh thần:

“Vi lợi ích mười năm trồng cây
Vi lợi ích trăm năm trồng người”

Về nguồn

✍ Kim Chi

(GV Trường THCS Phước Mỹ Trung)



Hai giờ đêm, phố thị vắng ngắt, những ngọn đèn đường cũng tắt, mọi vật còn chìm sâu trong giấc ngủ... Ánh đèn pha và tiếng còi ô tô vang lên xé tấm màn đen kịch của một đêm cuối tuần trắng... Đó là tín hiệu xe đang dừng trước nhà rước tôi cùng với thầy cô của trường THCS Phước Mỹ Trung và các em học sinh cho một chuyến “Về nguồn” tận An Giang xa xôi. Lâu lắm rồi thầy trò chúng tôi mới có dịp trải nghiệm cái cảm giác qua sông trên những chuyến phà bởi từ khi “Rạch Miễu” và “Hàm Luông” đã kết nối hai bờ Bến Tre Tiền Giang cũng như hai cù lao Minh, Bảo thì chúng tôi ít khi được qua sông như thế. Vẫn là cảm giác nôn nóng của sự chờ đợi hay do phương tiện ngày càng tiến bộ mà chuyến phà Đình Khao qua mau hơn những năm trước. Thầy trò tôi còn được ngắm bình minh trên sông tại phà Vàm Cống cũng như hoàng hôn trên những cánh đồng bao la của miền đất trù phú An Giang, chinh phục đồi Tức Dụp và

đặc biệt nhất là được nhìn vào những tang vật, những bằng chứng của vụ thảm sát kinh hoàng tại xã Ba Chúc.

Đến khu du lịch đồi Tức Dụp, thầy trò chúng tôi được cô hướng dẫn viên giới thiệu về di tích lịch sử nơi đây với lòng đầy tự hào rằng đó là nơi đã từng ghi dấu những chiến công vang dội của quân và dân ta. Chúng tôi bắt đầu khám phá hang động của đồi Tức Dụp nằm dưới chân núi Cô Tô nơi ngày xưa các vị anh hùng đã ẩn náu để bàn bạc chuyện quốc sự. Thầy Đoàn Văn Vui hiệu trưởng nhà trường thay mặt cho đoàn thấp nhen nhang trên bàn thờ với lời tri ân chân thành dành cho các bậc tiền bối, cầu nguyện cho các em học sinh luôn chăm ngoan học giỏi và chuyển về nguồn của đoàn thành công tốt đẹp. Vượt qua nhiều tảng đá lớn, có lúc phải mọp xuống như lần mò mới thoát ra khỏi hang được. Thật kỳ bí cho một tác phẩm thiên nhiên hùng vĩ. Từ chân đồi nhìn lên núi Cô Tô, ánh mặt trời mùa đông như nhạt nhòa chứ không gay gắt, với không khí lành lạnh mát dịu tạo cho du khách cảm giác dễ chịu sau khi chinh phục ngọn đồi. Thầy trò chúng tôi ăn trưa tại nhà hàng của khu du lịch và điểm đến tiếp theo của cuộc hành trình là khu tưởng niệm các nạn nhân bị bọn Pôn Pốt thảm sát tại thị trấn Ba Chúc. Thật hãi hùng khi tang chứng về tội ác vẫn còn lưu lại. Các em tôi hết sức kinh ngạc và



xót thương. Cả đoàn thấp nhang cầu nguyện cho các vong linh sớm được siêu thoát. Nỗi buồn hiện lên trong ánh mắt từng người, chúng tôi thật sự đau xót khi nhìn lại những xương cốt của không biết bao nhiêu người đã bị thảm sát một cách dã man nhất. Tội ác chiến tranh mãi còn lưu giữ: những hiện vật, những bức tranh...luôn là bằng chứng thật để giáo dục các em lòng yêu nước thương giống nòi và tinh thần đấu tranh chống chủ nghĩa cực đoan... Tạm biệt Ba Chúc, đoàn chúng tôi đến chợ Tịnh Biên để mua sắm. Đây là một chợ nhỏ gần biên giới nên hàng hóa được bày bán đa số là của Thái Lan hoặc Campuchia với giá cả thật rẻ. Dừng lại ở một quán cơm nhỏ ven đường, xe tiếp tục lăn bánh đưa chúng tôi trở về sau một cuộc hành trình thật ý nghĩa.

Trên chặng đường dài, chúng tôi được ngắm nhìn những cánh đồng mẫu lớn của An Giang xanh rì một màu lúa non với nhiều vệt trắng của những cánh cò đáp xuống bay lên trông thật đẹp. Những dòng mương nhỏ dẫn nước sâu vào nội đồng như những cọng chỉ luồn vào bức tranh thêu tạo thành những hoa văn lạ mắt. Mặt trời chiều cũng vén bức màn nhung từ từ chui rút xuống đám mây trong buổi giao ban của trời đất... Hoàng hôn trên cánh đồng mới đẹp làm sao! Ngang qua thành phố Long Xuyên với nhiều công trình nhà cửa qui mô lớn, các em tôi thật ngỡ ngàng trước một thành phố miền Tây cực đẹp. Rồi đêm xuống thật nhanh, màn đêm đen kịt như khi xuất phát và xe lại tiếp tục chạy qua những cánh đồng ruộng hoang vu không thấy nhà cửa. Xa xa, những ánh đèn leo lét gợi nhớ cái thuở quê tôi còn đồng ruộng mênh mông người thưa đất rộng và chưa có dòng điện quốc gia đi qua... Tôi nhìn vào màn đêm dày đặc mà ngập tràn những suy nghĩ xa xôi...Dù là trời đông gió thổi mạnh nhưng trong cái lạnh đó tôi cảm nhận được sự ấm áp trong tâm hồn bởi chúng tôi đã làm được một việc gì đó cho các em và cũng là an ủi động viên những người đã khuất, góp phần cho sự lành lại của những vết thương chiến tranh mà bọn diệt chủng Pôn Pốt đã gây ra. ■

Từ Một Mái Trường

(Kính tặng các thầy cô trong kháng chiến chống Mỹ)

Nguyễn Đông Thảo

Khi em viết cho thầy những dòng này thì mùa Xuân cũng đang đến. Ở mái trường ven sông của em, mùa Xuân cũng đã về trong những sắc màu và âm thanh quen thuộc. Hàng so đũa trở bông. Bãi mía bên sông cũng đã phát trắng cờ. Gió chướng đem con nước Hàm Luông lên cao. Ngồi dưới mái trường, em nghe rõ, thật rõ từng tiếng sóng vỗ bờ, tiếng khua ván xuống dưới bến, tiếng xao động hàng dừa... Giữa những ngày cuối năm, những hình ảnh và âm thanh đậm nét một miền quê ấy đã gợi lại trong em biết bao kỷ niệm.

Sân trường giờ này chỉ còn lại hàng cây. Những tia nắng cuối cùng của một ngày cũng vừa tắt trên đọt dừa cao trước ngõ. Buổi chiều thật êm ả và sâu lắng. Tất cả học trò của em đã ra về sau buổi họp mặt cuối năm. Những tiếng hát, những lời chúc mừng cho một mùa Xuân mới thắm đượm tình nghĩa thầy trò như đang bay cao, bay cao, để rồi cuối cùng nó đậu lại trong lòng em như một niềm hạnh phúc. Mùa Xuân, nó không tự nhiên mang hạnh phúc đến cho mọi người. Song mùa Xuân sẽ là một mùa hạnh phúc cho mỗi con người đã biết làm nên những hành mai đẹp. Em đang tập trồng mai. Cũng như thầy, phải chăng chúng ta đang cố gắng chắt chiu cho mùa Xuân từng cánh mai tươi thắm...

Thật không ngờ, em đã chọn nghề thầy. Và cũng thật không ngờ, em lại về dạy ở mái trường - mảnh đất cách đây hơn mười năm em đã thoát ly theo thầy học tập. Em nhớ rất rõ...

Mái trường ngày ấy là một lớp cấp II, 18 học sinh và 2 thầy. Mái trường trong kháng chiến chống Mỹ - tinh gọn như một tiểu đội có hơn - đang học tập, lao động, phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Nhiệm vụ nặng nề đã được mỗi chúng

ta nhận thức và tiến hành nhanh nhạy như một điều tự nhiên trong cuộc sống, một phần xạ có điều kiện trong chiến tranh. Và có lẽ do xác định và thực hiện nhiệm vụ một cách đúng đắn như vậy mà trong suốt chặng đường gần 20 năm độ sức quyết liệt với quân thù, trong mưa bom, bão đạn của chiến tranh hủy diệt, những mái trường giải phóng vẫn tươi rói mọc lên, mang trong mình một sức mạnh diệu kỳ của miền Nam lên đường chống Mỹ.

Trước hiểm họa ngoại xâm, cả nước nhất tề đứng lên vũ trang đuổi giặc. Đây là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc đã sớm được hình thành từ buổi đầu dựng nước và giữ nước. Trong kháng chiến chống Mỹ, truyền thống quý báu ấy đã được phát huy. Để có thể đánh Mỹ và thắng Mỹ, ngoài sự giúp đỡ của bạn bè, ta còn tinh thần tự lực; ngoài lòng dũng cảm hy sinh, ta còn trí thông minh sáng tạo; ngoài các thế hệ cha anh, ta còn chất chiu cho bao thế hệ mai sau tiếp nối... Có lẽ mái trường nhỏ bé của thầy trò chúng ta lúc bây giờ, cũng như bao mái trường nhỏ bé khác đã được mở ra trong cái vĩ đại lớn lao, trong cái đường xa ấy của dân tộc. Đồng thời nó cũng được mở ra trong cái tin yêu, ấp ủ của quê hương, trong tình cảm riêng tư, thầm kín, yêu thương của những người cha muốn gọi lại con mình trước giờ xuất kích...

Mười tám đứa con của những người cha như vậy đã tập hợp về đây trong một mái trường. Từ những miền quê gần xa, mỗi đứa với một hoàn cảnh và nỗi niềm khác nhau nhưng rất giống nhau ở chung một điểm: cái gia tài bé nhỏ là chiếc bông trên lưng và một hoài bão sẵn sàng lên đường theo yêu cầu của quê hương đang chiến đấu. Cái gia tài nhỏ bé song rất quý báu ấy, có lẽ gia đình, làng xóm đã chuẩn bị cho chúng em từ lâu. Cho nên, trước phút lên đường cũng không có gì phải băn khoăn, vội vã. Đó là tất cả những gì mà gia đình, làng xóm thương yêu gửi gắm. Và đó cũng là tất cả những gì mà chúng em luôn luôn gìn giữ, khắc sâu. Chính từ cái hoài bão giản đơn và trong sáng ấy đã giúp chúng em yêu thương, gắn bó, hoàn thành nhiệm vụ thực hiện mục tiêu đào tạo của nhà trường. Nhà trường của chúng ta nhằm đào tạo ra những chiến sĩ. Và phải chăng ở mái trường ấy, mỗi thầy trò chúng ta đã là những chiến sĩ ngay trong quá trình đào tạo!

Thầy trò lớp 7 An Định anh dũng chống càn, bắn rơi máy bay Mỹ trả thù cho 6 bạn gái hy sinh vì bom dội sập hầm. Anh Khanh, học sinh

lớp 7 Lương Hòa đã được tặng danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”. Thầy trò lớp 8 Phước Long bắn bị thương máy bay ném bom, chống càn bắt địch phải đến ngay nợ máu, trả thù cho 5 bạn gái của mình bị làm nhục đến chết. Và còn biết bao anh chị khác phơi phơi như hoa xuân, hàng hàng lớp lớp xung phong lên đường đi vào các tuyến đầu của cuộc tổng công kích và nổi dậy Xuân Mậu Thân, góp phần tô thắm thêm truyền thống quê hương “Anh dũng Đồng Khởi, thắng Mỹ diệt ngụy”. Nhưng trong vinh quang ta nào tránh khỏi những nỗi đau thất lòng!... Các cô thầy yêu quý: Yến Lan, Huyền Thanh, Phong Trần, Thanh Dũng, Hoàng Dũng, Thanh Kiên, Ba Thành, Ái Việt, Hai Cẩm... đã ngã xuống như những chiến sĩ quang vinh. Máu của cô thầy và anh chị cùng với chiến công của những mái trường giải phóng đã trở thành ngọn lửa trong tim, luôn thôi thúc, giục giã chúng em tiến lên phía trước.

Từ những thửa ruộng, mảnh vườn, bờ mía... bị đạn bom tàn phá ra đi, mỗi chúng em đã hòa nhập vào quê hương này như những người con thân thiết. Mái trường đã được xây dựng khá nhanh trong lòng quê hương bằng sức lao động của thầy trò cùng cây lá và công sức của bà con. Mái lá, căn hầm, tấm bảng, bờ đi..., từng nuốt lạt, từng cọng lá và mỗi tấc đất ở đây đều thấm đượm tình nghĩa thầy trò và bà con yêu quý. Nhà ở của bà con cũng là nhà ở của chúng ta. Mỗi thầy trò chúng ta đã thật sự là con em trong lòng những gia đình yêu thương ấy. Lúc giặc càn vào, khi thầy và các bạn trai đã rút đi, bọn gái chúng em “hợp pháp” ở lại cùng bà con tìm cách đấu tranh với địch. Bọn bình định dù có mắt và lòng nham hiểm đến đâu cũng không sao tìm thấy được chiều sâu của mối liên hệ tình cảm ruột rà, thương yêu ấy. Giặc đánh ngày, ta học đêm. Giặc đánh đêm, ta học ngày. Giặc đánh cả ngày lẫn đêm, ta trở thành dân quân du kích. Giặc bị đòn đau, mòn mỏi rút quân, ta trở về cùng bà con lao động sản xuất, sửa sang trường lớp rồi lại tiếp tục học hành... Ôi! Sức mạnh nào đã giúp chúng ta vượt qua mọi thử thách hy sinh nếu không phải trong lòng mỗi chúng ta đang cháy bỏng một niềm tin sắt đá!...

**Tết đến gia đình vui sum họp
Xuân về con cháu hưởng bình an.**

ST



☞ Chính ở cái ranh giới đấu tranh một mất một còn ấy đã làm những giờ học của thầy trò chúng ta trở nên quý giá biết bao. Dưới mái trường như một căn hầm lớn, giọng thầy trầm ấm vang xa. Cả lớp tập trung chăm chú. Những dòng chữ, con số, những nội dung từ trang sách bé nhỏ trong tay thầy như có sức mạnh lớn lao đang mở ra cho chúng em bao điều mới lạ. Tuổi 15, 17 cũng đủ để chúng em hiểu sâu những điều đã học, để rồi tiếp tục khẳng định hoài bão, ước mơ. Cái không gian đẹp tươi của Tổ quốc; cái khí thế rầm rập của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại sắp đến ngày toàn thắng của đất nước, quê hương; âm vang chiến thắng ở một chiến trường xa; cái nô nức chuẩn bị đi vào một chiến dịch mới... Tất cả, tất cả những cái nức lòng ấy đã theo bài giảng của thầy, bằng mọi ngã đã truyền sang chúng em. Ôi phải chăng đây là những giây phút tuyệt vời của những tiết học khó quên đã được diễn ra trong những tháng ngày lịch sử của một mùa Xuân đại thắng!...

Thế là đã hơn mười năm trôi qua. Mười năm - một khoảng thời gian chẳng có là bao so với lịch sử phát triển của một dân tộc. Song mười năm qua lại là một khoảng thời gian rất quý giá cho quê hương hàn gắn vết thương, xóa đi những hoang tàn đổ nát. Mảnh đất “Anh dũng Đồng Khởi” - quê hương của mỗi chúng ta đã thật sự hồi sinh, đang thay da đổi thịt, tuy chưa giàu song cũng đủ ấm no,

hạnh phúc... Mười năm ấy cũng là một khoảng thời gian đặc biệt quý giá đối với chúng em, đối với mỗi con người. Bằng thời gian ấy, chúng em đã làm được khá nhiều công việc. Hầu hết đã cố gắng học lên cấp ba. Cũng như em, phần nửa đã có trình độ trung học chuyên nghiệp và cao đẳng. Và thật vinh dự cho tập thể thầy và trò chúng ta là trong con số nhỏ bé ấy của lớp, đã có ba bạn học xong đại học! Cái kết quả ấy tuy hết sức khiêm tốn và bình thường, nhưng có phải nó thật không bình thường đối với chúng em. Và phải chăng dưới mái trường năm xưa, cái điều ấy chỉ là ước mơ hoặc là những điều ta chưa nghĩ tới...

Bây giờ, buổi chiều đã xuống thật sâu trên sân trường. Ngoài dòng Hàm Luông, con nước cuối năm đang dâng lên đây ấp lòng sông mênh mông. Nước tràn bờ. Nước chảy vào tưới mát từng gốc dừa, chân mía, thấm sâu vào lòng đất kiên trung. Gió chướng - mùa gió quê hương đang xao động ngàn cây, gợi lên biết bao ước mơ và kỷ niệm. Trong lòng bóng đêm vừa chòang tới, sân trường em bỗng sáng vụt lên, bốn mươi đứa học trò như bốn mươi đóa hoa tươi thắm, rạng rỡ và lung linh. Em chạy vội ra. Vòng tay của chúng ủa tới, vây siết lấy em. Trong ánh sáng và hương hoa, chúng em xoắn lấy nhau xoay vòng, xoay vòng, say sưa ca hát...

Từ một mái trường, mùa Xuân thật sự đã về!

(Xuân 1986)



CÁNH CHIM KHÔNG MỎI

✍️ **Trần Văn Thổ**

(Chủ tịch Hội CGC xã Bình Khánh Tây)

Đến nhà tôi, Trung Nghĩa không khỏi hải vài câu rồi mới vào đề như mọi khi, vừa kéo ghế ngồi lại nói ngay:

-Bác anh hay: Tôi đi khám ở TP.HCM, bệnh viện 115. Bệnh tình trầm trọng ngoài dự đoán của tôi.

-Bác sĩ nói sao?

Trung Nghĩa đưa giấy chứng bệnh cho tôi xem.

-Tôi bị xơ vữa động mạch cảnh 75%, phải phẫu thuật để thay đoạn xơ vữa. Đây là ca mổ phức tạp, bác sĩ ngại kết quả không cao.

-Nếu không mổ, có cách khác để trị không?

-Dùng thuốc chỉ cầm cự thôi, không hết mà để lâu lượng máu lên não không đều làm thiếu máu não, dễ dẫn đến tử vong.

Tôi bần thần:

-Trời, nguy vậy sao?

-Đành phải mổ thôi anh, đáng lẽ phải nhập viện ngay, nhưng do tôi chưa chuẩn bị nên bác sĩ cho về 5 ngày.

Tôi xúc động, bồi hồi, không biết nói gì để an ủi, sẽ chia với Trung Nghĩa.

* * *

Tôi biết Trung Nghĩa khoảng 1984, năm xã Bình Khánh chia 2, tôi được cử làm

Hiệu trưởng trường PTCS xã mới Bình Khánh Tây, điểm trường chính đặt tại ấp An Thạnh. Lúc đó, Trung Nghĩa (TN) là P.Bí thư chi bộ ấp An Thạnh, còn trẻ năng nổ, nhiệt tình lắm. Khi hội phụ huynh đề xuất ý lên UBND tỉnh xin kinh phí xây dựng 2 phòng học kiên cố đầu tiên cho xã mới, TN được hội phụ huynh nhờ dẫn đường (Vì trước khi về công tác ở địa phương, TN làm cơ yếu ở CA tỉnh, do gia cảnh, TN xin về quê). Chuyến đi đạt kết quả tốt, UBND tỉnh cấp 300.000đ mua vật liệu, còn địa phương tự lực phân công thợ. Từ đó, tôi thường gặp TN để phối hợp

☞ công tác suốt từ lúc khởi công cho đến khi hoàn thành 2 phòng học.

Năm đó, hợp tác xã mua bán do xã tổ chức, bị thua lỗ nặng, nhiều khoản không thanh chi, quyết toán được, TN được cử làm chủ nhiệm HTX. Do có tinh thần trách nhiệm, sâu sát, nên thời gian sau, HTX bắt đầu có lãi. ĐH Đảng bộ năm đó, TN được bầu vào Đảng ủy xã, được phân công P.CT UBND kiêm trưởng CA xã.

Địa bàn công tác bây giờ là cả xã, những điểm nóng về tiêu cực xã hội, TN đều có mặt trấn áp kịp thời, an ninh trật tự xóm làng ngày càng ổn định. Nhiệm kỳ kế đó, đ/c TN đắc cử vào TV-BCH đảng ủy, được cử làm CT.UBND xã

Một xã mới tách ra, sau 2 nhiệm kỳ còn mượn nhà dân để làm việc. Công việc bề bộn,

nhưng TN vẫn dành cho giáo dục sự quan tâm đặc biệt. Khai giảng, bế giảng, 20/11... dù kinh phí eo hẹp, bao giờ UB cũng hỗ trợ ít nhiều cho nhà trường. Làm phòng học mẫu giáo, 2 phòng học phổ thông bán kiên cố, đóng mới 40 bộ bàn ghế học sinh nhờ TN chỉ đạo sát sao, thợ mộc các ấp luân phiên đến hỗ trợ ngày công, thợ mộc ấp nào làm thì phụ nữ ấp đó nuôi cơm. Nhờ vậy trường lớp mới đủ phục vụ nhu cầu học tập của con em nhân dân. Thỉnh thoảng, đi công tác ngang trường, bao giờ TN cũng ghé thăm, động viên khích lệ thầy và trò.

Khóa sau đó và 2 khóa tiếp theo, TN tiếp tục được bầu vào TV Đảng ủy với chức danh bí thư. Ở vị trí này, TN đã tích cực vận động quỹ đất, nguồn vốn để xây dựng trụ sở UBND xã và kéo lưới điện quốc gia

(1993). Từ đường điện trung thế Mỏ Cày-Thạnh Phú vào xã BKT. Xã BKT từng bước chuyển lên, tích cực xây dựng cầu đường nông thôn... cũng nhờ Tỉnh, huyện có chiều cố cho xã mới là xã "nôi" của quê hương Đồng Khởi, một phần cũng nhờ đồng chí TN khéo vận động, thuyết phục, tạo được lòng tin đối với cấp trên bằng những việc đặt nền móng cho bước đi lên của xã mới. TN biết động viên, đánh giá đúng nỗ lực của từng ấp, từng ngành. Trong một lần dự lễ tổng kết năm học, TN phát biểu: "Ở BKT, tất cả đều cố gắng vươn lên, nhưng chỉ có giáo dục là đáng tự hào nhất, vì đã xây dựng trường đạt danh hiệu trường tiên tiến nhiều năm liền, đó là nhờ tập thể cán bộ, giáo viên trường hết lòng hết sức với nhu cầu học tập của con em nhân dân".





vi sự nghiệp phát triển
GIÁO DỤC

Năm nay, TN có già hơn, sức khỏe có kém đi, nhưng vẫn vậy, gần gũi, chân tình, động viên mọi người ra sức xây dựng xã nhà ra khỏi tình trạng yếu kém. Nhiệm kỳ đó, để trẻ hóa đội ngũ lãnh đạo xã, phục vụ yêu cầu xây dựng xã văn hóa, đ/c TN xin không ứng cử vào Đảng ủy, nhưng vẫn được tin nhiệm bầu vào thường vụ, với chức danh Chủ tịch MTTQ. Giai đoạn này cả xã tập trung xây dựng xã văn hóa với nhiều nội dung, yêu cầu mà trình độ, năng lực cán bộ xã, áp phải phần đầu cao mới thực hiện được. Đ/c TN lại lao vào trận địa mới. Chăm tay chỉ việc, dẫn dắt từng ban công tác MT ấp, ấp này được công nhận, TN lại sang ấp kế, cứ thế đến khi xã được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

ĐH Đảng khóa đó, do vết thương cũ hành nhiều (TN bị thương chân năm 1972, lúc đi bộ đội ở Giồng Trôm). Mỗi khi trái gió trở trời, các khớp chân tay đau nhức dữ, thêm gia cảnh khó khăn: Mẹ thương binh 1/4, nay do tuổi cao, bà đau yếu luôn. Con trai lớn vào đại học, con trai nhỏ lên cấp 3 trường huyện. Nhà chỉ có 1 công rưỡi đất. Tình trạng "giật gấu vá vai" riết chịu

không nổi; Yêu cầu công tác ngày càng cao, TN xin không vào ĐU khóa này. Lãnh đạo chấp thuận, cử TN vào BCH hội Người Cao Tuổi, được bầu làm chủ tịch. TN vui lòng nhận lãnh; với nhiệt tình vốn có, TN lại đi từ ấp này đến ấp kia để củng cố, xây dựng, để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần hội viên. Mấy năm liền sau đó, hội NCT được công nhận vững mạnh.

Năm 2010, đồng chí chủ tịch hội khuyến học xã, do tuổi cao sức yếu xin nghỉ công tác, không tìm được người thay, do công tác đòi hỏi cao mà cũng do chủ tịch hội khuyến học không có định suất. TN tình nguyện chuyển qua công tác khuyến học và được bầu làm chủ tịch. Nhiều người nói: Đã đến lúc nghỉ ngơi rồi, TN còn nhận công tác khuyến học làm gì? TN nói rất thật: "Từ lâu, tôi rất thích giáo dục, muốn đóng góp chút gì cho trường lớp xã nhà ngày thêm phát triển, nhưng do bận nhiều việc, nên chưa thực hiện được tâm nguyện của mình; với lại, không làm công tác xã hội cũng cảm thấy buồn".

Thật vậy từ ngày làm chủ tịch KH, TN đã đi vận động nhiều nơi, nhiều nguồn tạo quỹ hỗ trợ cho học sinh nghèo, hỗ trợ các nhà trường trên địa bàn xã nâng cao chất lượng D-H; Tích cực tham mưu ĐU-UB, triển khai các chỉ thị, nghị quyết của trên về khuyến học, khuyến tài khắp các ấp, các ban ngành đoàn thể xã, để vận động nhiều người vào hội. Đặc biệt, là gắn với các nhà trường để vận động phụ huynh gia nhập hội; Gắn với hội phụ nữ để kết hợp thực

hiện phong trào "Nuôi heo đất khuyến học" ...

Trong tổng kết công tác khuyến học năm 2014 của huyện, hội khuyến học BKT có tổng số hội viên, GDHH, quỹ hội vượt chỉ tiêu, được UBND tỉnh cấp bằng khen. Đại hội nhiệm kỳ ba (2015-2020), TN lại được tin nhiệm 100% vào chức vụ chủ tịch.

Sau đại hội, TN họp BCH, cập nhật qui chế làm việc, phân công cụ thể các thành viên Ban thường trực, BCH, chuẩn bị xét công nhận GDHH đợt giữa năm 2015, dự kiến lập hồ sơ thêm 2 dòng họ hiếu học, sắp xếp người lên thành phố Bến Tre nhận tập và sách giáo khoa cho học sinh năm học tới, do nhà in Chiến Thắng tặng.

Giữa lúc công việc đang tiến hành, tôi được tin TN bị tai biến, liền đến thăm. Nhà vắng, nghe tiếng bầm thớt ở nhà bếp, tôi đi thẳng xuống, thấy TN mặc quần đùi, áo thun, ốm và xanh, chi mặt yếu, cử động khó, đang bầm thớt nấu cháo cho vợ (vợ TN bị u nang xương hàm dưới, phải cắt bỏ gần nửa năm nay).

Tôi gọi:

-TN, nghe bị tai biến, hết hồn, giờ thấy vậy, mừng quá.

TN mời tôi lên nhà trên:

- Hôm kia, tôi làm đại diện nhà trai, đi đám hỏi đứa cháu. Lễ lộc xong, lúc liên hoan, tự dưng, tôi nghe tay phải mỏi dữ, cầm đũa không được, rồi nghe chân mặt cũng mỏi, mồ hôi ra ướt áo, liền xin phép kiếu từ. Mấy cháu đưa tôi về trạm xá xã, trạm chuyển lên bệnh viện huyện, bác sĩ nói tôi bị tai biến nhẹ, cho nhập viện; Nhưng bỏ

vợ ở nhà một mình ,tôi không an tâm nên xin về. Bác sĩ cho thuốc ,dặn có gì thì trở lên ngay.

- Mấy ngày nay uống thuốc thấy sao?

- Cũng đỡ, anh, nhưng mỗi và nhức chi mặt dữ lắm, đáng lo là lâu lâu tôi nghe choáng choáng trên đầu, lắc lư, lắc lư như say sóng.

-TN ơi, nên sắp xếp đi khám chuyên khoa ở thành phố mới được.

-Tôi có điện cho thằng con lớn, nó cũng tính như anh và dặn sáng mốt, tôi đi xe tốc hành lên, nó đón trên đó.Tôi có nhờ nhỏ em cô cậu gần đây chạy qua chạy lại với vợ tôi; còn việc trong hội, nhờ anh thay tôi xử lý.

- Được, yên tâm khám chữa bệnh đi. Kết quả sao nhớ điện cho tôi nghe.

* *
*

Có 5 ngày để chuẩn bị cho ca phẫu thuật năm ăn, năm thua, vậy mà TN còn đến nhà tôi để bàn giao công việc của hội:

-Gởi anh con dấu và sổ gởi tiền tiết kiệm ở ngân hàng của hội, tôi sẽ làm giấy ủy quyền cho anh để tiện việc rút lãi; Tôi đã sang Ủy ban nộp đơn xin nghỉ và đề nghị cử người thay, UB bàn trước mắt giao cho anh xử lý công việc hội rồi sẽ tính sau.

-Yên tâm trị bệnh đi TN, tôi sẽ ráng đảm đang công việc.

- Được vậy tôi mừng lắm, ngày mai tôi đi chuyển BHYT, ngày mốt đi mượn đỡ ít tiền trong bà con.

- Còn ở nhà sắp xếp ổn chưa?

-Vợ tôi đòi lên nuôi tôi, nhưng làm sao bả lo nổi. Tôi định khi biết ngày mỗ sẽ điện cho 2 con tôi vào, sau đó mượn người nuôi, vì 2 con đều làm cho công ty không nghỉ lâu được.

Tôi nói chơi:

"Mạnh lành chẳng chịu giúp ai

Đến khi có bệnh chẳng ai giúp mình"

Lúc mạnh lành ,TN giúp mọi người, làm mọi thứ, nay bệnh không ai giúp là sao?

- Ối cái gì giúp được ai thì cứ giúp, có khi nào nghĩ được giúp lại đâu, ngay cả con mà mình không muốn phiền nữa là.

-Đừng nói vậy, TN hãy để hai con thay nhau lo cho, đừng để chúng mang tội bất hiếu.

Khi TN định về, tôi hỏi vui.

-Còn trần trời gì nữa không?

-Biết anh sức khỏe kém, làm công tác hội cựu giáo chức đã mệt rồi, nay thêm khuyến học, sợ anh đuối mà xã ta chưa tìm được người thay, mong anh ráng. Công việc hội, mình đã xây dựng được như vậy rồi, mà không giữ được thì uống lăm.

-Đừng lo, tôi sẽ cố gắng mà.TN hãy vững tinh thần, lạc quan ,tin tưởng .Những học sinh khó khăn, những người cơ nhỏ, thân bằng, quyến thuộc đều mong TN mạnh khỏe. Nguồn năng lượng tích cực đó sẽ hội tụ lại, bao bọc chở che cho TN vượt qua hiểm nguy. TN có tin vậy không?

TN cười thật hiền:

- Tôi luôn muốn mình khỏi bệnh, được mạnh khỏe để tiếp tục làm những việc có lợi ích chung, theo sức của mình; nếu không được thì thôi, mình không có gì phải hối tiếc.

Tôi bắt tay TN lần nữa.

-Ráng nhen!

TN dặn lại:

- Anh cũng ráng nhen!

TN cho chiếc cup 50 nỏ máy, chậm chậm rời khỏi cổng nhà tôi, ra đường cái, tôi nhìn theo cho đến khi khuất bóng. Từ nhiều năm rồi, đã bao lần chiếc xe ấy đã đưa TN lên huyện, tỉnh hội họp, đi tranh thủ từng người, từng nguồn về xây dựng quê hương, giúp đỡ những người nghèo ,những học sinh nghèo hiếu học. . .Tại địa bàn xã nhà, nó đưa TN đi khắp các ấp, không thiếu một xóm, thôn nao. Người bí thư xã ba nhiệm kỳ biết tên hầu hết dân trong xã, thân quen với hầu hết cán bộ xã ấp. Dù ở vị trí nào cũng hết lòng với công việc, không sĩ diện, không để cái tôi lấn át trong bất cứ hoàn cảnh nào, không tự ti mà cũng không tự tôn mặc cảm, lúc nào cũng đặt ý thức phục vụ lên trên hết.

Thật vậy khi còn sống, xứng đáng từng ngày, việc xã hội, việc trong thân tộc họ hàng, không có việc nào xa lạ với chính mình. Hết lòng, hết sức với người và việc, thì đến lúc ra đi, đâu có gì phải hối tiếc.Như cánh chim sải cánh vào trời xanh, mây trắng, gió ngàn, đâu còn nhớ đến mỗi một trần gian. ■

**Đón Xuân mới, dân tộc vững tin, một lòng đoàn kết
Mừng Xuân về, đất nước vững vàng, tiếp tục vươn xa.**

ST

CHỮA BỆNH BẰNG CÂY CỎ THÔNG DỤNG

✎ Nguyễn Đông Âu
(UVTT Tinh hội)

1. Nhãn lồng (còn gọi là cây lạc tiên) vị ngọt, đắng, tính mát, có tác dụng chữa tiêu viêm, lợi tiểu, an thần, mất ngủ, viêm da, mẩn ngứa. Dùng dưới dạng rau ăn, hoặc uống thay trà. Có thể dùng cả rễ, dây lá và trái non.



2. Lá ổi có chứa chất kháng oxy hóa, có tác dụng kháng khuẩn, chống viêm. Các hóa chất chứa trong lá ổi như polyphenol, carotenoid, tanin rất tốt cho việc điều trị như chữa ngộ độc thực phẩm, làm giảm cảm giác nôn ói. Cải thiện sức khỏe răng miệng, nhai lá ngăn ngừa sâu răng, sưng nướu. Giảm lượng cholesterol có hại và lượng đường huyết bằng cách dùng nước nấu lá ổi. Ngoài ra, lá ổi còn có tính năng kháng khuẩn, chống lão hóa da...

3. Trái bơ là thần dược của phái đẹp, để có làn da sáng, trẻ trung, cần thường xuyên mát xa với dầu trái bơ. Thổ dân Aztec (Châu Mỹ) dùng thịt trái bơ để đắp vết thương, tránh khô da bởi nhưng cơn gió nóng ở sa mạc, không để da bị lão



hóa. Trong dầu bơ có chứa nhiều chất dinh dưỡng giúp tăng lượng collagen.

4. Củ nghệ (Curcuma Longa) thuộc họ gừng. Nghệ có vị cay, tính bình, có tác dụng hoạt huyết, làm tan máu, tan ứ, giảm đau. Chất Curcumin trong nghệ là chất chống oxy hóa, chữa được viêm khớp, rối loạn tiêu hóa, chống các vi khuẩn sống ký sinh trong ruột, giảm lượng cholesterol trong máu, giải độc gan, giúp vết thương mau lành, nhất là loét dạ dày.



5. Mỗi ngày uống 3 tách trà xanh thay cho cà phê hoặc nước có gaz. Trà xanh chứa chất kháng oxy hóa có tác dụng ngừa bệnh mà còn làm tăng tốc độ chuyển hóa trong cơ thể.

6. Rau diếp cá có vị cay, tính mát, tác dụng thanh nhiệt, giải độc, dưỡng âm, thông tiểu tiện. Diếp cá chữa đau họng, viêm tai, ghê lở, mụn nhọt. Cách dùng dưới dạng ăn sống, xay lấy nước hoặc sắc lấy nước để uống.

7. Mùa đông thường bị cảm lạnh, do nhiệt độ thấp, cơ thể không thích nghi kịp. Xin giới thiệu 2 món cháo có tác dụng hỗ trợ điều trị:

- Lá tía tô rửa sạch, xắt nhỏ, 50 gram gạo tẻ, 1 trứng gà, 1 củ hành tím băm nhỏ, chút ít gừng tươi. Nấu gạo thành cháo nhừ, cho lòng đỏ trứng vào, đánh tan, cho lá tía tô, củ hành, gừng khuấy đều. Ăn nóng, nếu ra mồ hôi, lau khô, tránh ra gió.

- Lấy 1 nắm tía tô, đổ nước sắc còn 100ml, bỏ bã tía tô, lấy nước sắc đổ vào 100 gram gạo lứt, đổ thêm nước, nấu thành cháo nhừ, ăn lúc còn nóng, mỗi ngày 2 lần sáng và tối.

(Trích báo Khoa học - phổ thông)

TỈNH HỘI THĂM HỘI CỰU GIÁO CHỨC XÃ PHÚ LỄ, THANH NGÃI, LONG THỚI, HƯƠNG MỸ





Tỉnh hội
thăm Hội
Cựu giáo chức
xã Lộc Thuận,
Thanh Phú Đông,
Phú Hưng

